



MỤC LỤC

- 1º Quản Toán-quản Sarrault tráng nhiệm
Đông-dương.
- 2º Cuộc khai thị tại quận Gò-công.
- 3º Chu-nhơn cáo-bach.
- 4º Cựu Chủ-bút cáo-bach.
- 5º Quảng cáo Đông-bắc, tân Chủ-bút.
- 6º Nông thương thiệt luận,
- 7º Biển-báo.
- 8º Thế-giới tân văn.
- 9º Nữ-giới chung.
- 10º Đại-phá, lô nghi.
- 11º Công văn lỵ-lục.
- 12º Khoa thi tri-huyện.
- 13º Đông-dương thời sự.
- 14º Tình thế châm ngòi.
- 15º Cải lương tiêu-quagi.
- 16º Du-bí văn-chương.
- 17º Trinh-thám tiêu-thuyết.
- 18º Tùy-kiểu giải-nghĩa.
- 19º Bảo-bảo việc thương-mại.

N.Y.K. 189.193

J. II. 66015

QUAN TOÀN-QUYỀN SARRAUT

Trùng nhậm Đông-Dương

Đã gần hơn trót tháng nay, nghe tin ông Albert Sarraut là cựu Đông-Dương Tông-thống Toàn-quyền, nay đặc chi-trò qua trùng nhậm Đông-Dương thì người Annam ta, từ quan chí dân thấy đều vui mừng hơn hở, vì biết ngài là người khoan nhơn đại độ hết lòng thương xót dùm học cho dân báo-hộ, cho nên ai ai cũng đều cầu chúc cho ngài đi đường buồm xuôi gió thuận và ngóng trông cho mau thấy được mặt ngài.

Hôm 22 janvier rồi đây, nhằm ngày 29 Tết Annam, lối 4 giờ chiều, thì ngài đã đến Saigon, trước khi nghe tin ngài gần đến Nam-kỳ, thì ông Pasquier là nhứt hảng Tham-biên, Quản-ly phòng văn nơi phủ Toàn-quyền qua Hạ-châu (Singapour) mà viễn ughinh ngài tại đó, rồi theo bến ngài về đến Saigon. Lúc tàu ngài mới vào cửa Vũng-Tàu, thì ông Charles là quan quyền Tổng-thống Đông-dương, ông Saint Chaffray là quyền Hiệp-ly Đông-Dương với ông Rivet là quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, đều ngồi xe hơi ra đón rước ngài tại cửa Vũng-tàu, cả ba quan lớn này đều xuống tàu mà hộ tùng quan Toàn-quyền vào đến Saigon.

Khi quan Toàn-quyền vào đến bờ, thì có quan Đề-đốc Thủys-sur với Quan-Tư Thủ-ngữ xuồng rước ngài lên. Ngài vừa bước chân lên bờ thì sở Pháo-thủ bắn chào 15 tiếng súng tuân-tòng, kè lạy nhạc binh nổi lên mà tiếp mảng ngài rất nén oai nghi tề chỉnh. Kè đó quan Độc-ly Thành-phố Saigon, dài từ Tây Nam các vị Thuộc-viên Thành-phố Hội-dông bước đến đọc bài chúc mảng quan Toàn-quyền tại chỗ bên tàu, thì ngài cũng đáp tạ nhiều lời khen ngợi như trong kinh đáng khen, ngài phù hùy với các quan Hội-dông Thành-phố hỏi lâu rồi ngài mới bước lên xe hơi huân huân mà đi về dinh. Lúc ấy vẫn vỗ quan viên Tây, Nam, bắt kỳ là số nào, cũng đều tựu đều dù mặt mỉm cười tiếp quan Toàn-quyền, quan vẫn thi mỉm đỡ phàm-phục trang-hoàng, mè-day deo dò ngực, còn quan vòi thi nai-nich hàn hòi ga-lòng vàng rực hai ay, mỗi ông đều mang gươm via xem rất oai nghi, còn các quan Annam nào là vòi thi nai-nich hàn hòi ga-lòng vàng rực hai ay, mỗi ông đều mang gươm via xem rất oai nghi, còn các quan Annam nào là Thư-ý-nghi-viên Hội-dông, quản-hạt Hội-dông và Thành-phố Hội-dông, các quan Độc-phù-sử, Tri-phù, Tri-huyện, ông nào ông này deo mè-day ngực rất xinh, các hàng Cai Phó-tổng cùng Địa-hạt Hội-dông và các Xã-trưởng mang dày băng xem rất đẹp. Còn những lười g-choose trong hai mươi lanh tịnh cũng đều tề tựu, thay mặt cho dân mà tiếp nghinh quan lớn. Hai bên đường có linh hương rong rêu như tảng sâm, các quan Langsa và Annam đều rập theo mà tung hô và vỗ tay khen ngợi cách vinh diệu vòi cùng. Thiệt ông Diệp-văn-Cương cũng là một đảng tài ba thiệp liệp, rát xứng đáng thay mặt cho dân Nam-kỳ, Lục-châu cũng khó kiềm.

Khi thiên hạ dứt cuộc vỗ tay rồi, thì quan Toàn-quyền cũng đáp tạ nhiều lời làm cho Annam ta sỉ thứ thân dân thấy đều cảm động.

Luôn dịp này tôi xin kể tên mấy vị ở tại Saigon ra thay mặt cho dân, đứng lo sự, đặt cuộc nghinh tiếp quan Toàn-quyền đây cho chư khán-quan lâm thức.

Ông Diệp-văn-Cương, Kim-đốc-hành-nhơn-ti, Hàng-lâm-Truc-hoc-Si; ông Bùi-quang-Chiêu, Giám-đốc Canh-nông; ông Lương-văn-Mỹ Độc-biên sở Tao-tác; ông Đô-lưu-Thiêm-quan khu vực; ông Lê-văn-Trung, Thượng-nghi-viên, Chánh-nghi-viên; ông Trần-trinh-Trach, quản-hạt Hội-dông, ông Trương-văn-Ngân, quản-hạt Hội-dông; ông Lương-khắc-Ninh, mật-nghi-viên Hội-dông; ông Hồ-văn-Kính, Thành-phố Hội-dông, kim Phó-xá Thành-phố Saigon; ông Huỳnh-cao-Kê, Thành-phố Hội-dông, kim Phó-xá Thành-phố Chợ-lớn; ông Nguyễn-trung-Thu, Độc-phù-Sử, huu-trí; ông Đinh-son-Lý, Độc-phù-sử huu-trí; ông Hồ-tần-Quân, Độc-phù-sử huu-trí; ông Nguyễn-văn-Cùa, Tri-buynh hàm, ông Lê-phát-Thanh, nghiệp chủ; ông Lê-phát-Tân nghiệp chủ và ông Trần-quang-Nghiêm, chủ-nhơn Lục-tỉnh khách-lâu.

Bóng-bao ta hãy xét lây đổ mà coi, nay quan Toàn-quyền Sarraut được trùng lai Nam-thò mà vỗ trán xú ta đây, thiệt rõ ràng là thiên tài nhứt thi, long vân khê hội, vậy thi chúng ta há chàng ném rập nhau một ý mà hoan hô bái vỗ, cõi phúc hảm bộ lầm sao.

Và chàng ngài là một đảng trung hậu ti uân lương, khoan hồng đại độ, hết lòng trên vì nước dưới vì dân, cho nên Chánh-phủ cộng-hòa Đại-Páph mới tin dụng mà giao cái trọng nhậm bên cõi Đông-dương này cho ngài một phen nữa.

Và lại xú này là xú của ngài đã kính lịch trước rồi, cho nên nay ngài mà trúng nhậm phen này thì niềm thân-ái của Tày Nam lại càng khẩn khít hơn nữa.

Áy vậy từ đây dân Nam ta đã được gọi nhuần vò lộ, may mắn biết dường bao! Nhưng vậy, ta cũng phải cứ vui theo phận

sự thân dân, an mạng thù thường, thi át có ngày chúng ta sẽ được ngườn triêm đức hóa của ngài, thi chắc có chỗ mà trông mong về mai hậu.

Mày bài chúc-tụng của các quan và những lời đáp tạ của quan Toàn-quyền thiệt rất hay, ai ai nghe đến cũng đều động

tâm xúc cảm, ngặt vì dài quá, không có thể nêu đăng hết một kỳ, và dịch ra cùng không kịp, vậy tôi xin cáo lỗi cùng chư khán-quan, để ký sau tôi sẽ đăng hết một lần, cho chư khán-quan tưởng làm mà cảm mến ân duরق quan Toàn-quyền Sarraut, và

luôn dịp cũng nên để mà làm kỷ-niệm.

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Nguyễn-văn-Bùi-ym, còn bên hữu thì ông Bùi-quang-Chiêu, ông Diệp-văn-Cương, ông Nguyễn-văn-Cùa, và các viên-quan qui-chức Annam, từ Độc-phù-Sử cho đến Phù, Huyện, Cai Phó tòng với Bùi-hạt Hội-dông, không kể tên ra cho xiết được, kè trước người sau, theo bến ngài vào đến cửa Tam-quan, đến đó đều ném qua một bến mà nhường cho các quan Langsa vào trước.

Nguyễn từ chỗ Kỳ-thắng-dài (Arc de triomphe) mà vào cho đến dinh ngài thì còn xa hơn sáu bảy trăm thước, sau ngài chẳng đì xe, lại để mà di bộ làm chi cho lao động qui thế? Là vì ngài thay quan dân, có lòng người mờ, đặt bàn hương-án dài theo hai bên đường, từ đó vòi dân cửa dinh, bởi vậy ngài chẳng nở phụ lòng dân, nên phải di bộ mòn huân mà xem các bàn hương-án hai bên cho thỏa lòng dân người vọng. Lúc ngài đương đì, hai bên nào là quan lang, nào là dân thử, thay đều khẽ thù kinh chào, thi ngài cũng giơ tay lên đáp lễ liên liên cho dân nói bén chót hết. Thiết Nam-kỳ ta xưa nay chưa hề thấy có quan Toàn-quyền nào mà tánh hành khoan nhơn, lại hay chịu theo phong tục của ta như ngài vậy.

Buổi chiều ày cửa dinh mở rộng, quan dân Annam ta, bắt kỳ ai, nông, công, cõi, hực nào, cũng đều đưa vào ra thong thả mà yết kiến-quan Toàn-quyền. Áy là tròn dưới yên vui, giữ dân đóng lạc đỗ. Khi ngài vào đến dinh rồi, trước hết có ông Charles là quan quyền Tổng-Thống Đông-dương ra xướng đọc một bài chúc mảng cho quan Toàn-quyền, thi ngài đứng nói miếng mà đáp tạ hơn trót một giờ, ngôn ngữ như laru, không làm không vấp, thiệt là một người tài trí quá nhàn, đáng ngồi trên thiên hạ. Kè đó ông Rivet là quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ cũng ra xướng đọc một bài chúc mảng, thi ngài cũng đáp lại xuôi rót như ngôn nước đồng laru. Trong những lời đáp tạ cho hai quan lớn đây thi đại ý ngài phân tò cho quan dân hay rằng cuộc chiến-tranh bên Khu-châu sao sao Đồng-minh cũng toàn thắng, và ngài cũng hết lòng cảm mến tặc da nhiệt-thành của dân Annam ta trong cuộc chiến tranh này. Rồi đó ngài liền ra mắt từ vị viên quan Langsa và Annam.

Rồi hết có ông Diệp-văn-Cương là Kim-đốc hành-nhơn-ti, Hàng-lâm-Truc-hoc-Si cũng ra thay mặt cho dân Annam mà đọc một bài chúc mảng cho ngài.

Ông Diệp-văn-Cương đọc bài ày cách rất đang đì và cũng, hơi cao hơi thấp, dạng vận động dài, trung cách tráng diện, xa gáu đều nghe rõ cả, tuy là tay cầm bài chúc mặt dầu, song lúc đọc mắt i hay ngó tới. Khi đọc rốt rồi thi người tung hô ba tiếng:

Đại-Páph cộng hòa ức triệu tư niên!

Nam-kỳ vỗ vang!!!

Albert Sarraut vỗ tho!!!

Tiêng rót hét vang rền như tiêng sâm, các quan Langsa và Annam đều rập theo mà tung hô và vỗ tay khen ngợi cách vinh diệu vòi cùng. Thiệt ông Diệp-văn-Cương cũng là một đảng tài ba thiệp liệp, rát xứng đáng thay mặt cho dân Nam-kỳ, Lục-châu cũng khó kiềm.

Khi thiên hạ dứt cuộc vỗ tay rồi, thì quan Toàn-quyền cũng đáp tạ nhiều lời làm cho Annam ta sỉ thứ thân dân thấy đều cảm động.

Luôn dịp này tôi xin kể tên mấy vị ở tại Saigon ra thay mặt cho dân, đứng lo sự, đặt cuộc nghinh tiếp quan Toàn-quyền đây cho chư khán-quan lâm thức.

Ông Diệp-văn-Cương, Kim-đốc-hành-nhơn-ti, Hàng-lâm-Truc-hoc-Si; ông Bùi-quang-Chiêu, Giám-đốc Canh-nông; ông Lương-văn-Mỹ Độc-biên sở Tao-tác; ông Đô-lưu-Thiêm-quan khu vực; ông Lê-văn-Trung, Thượng-nghi-viên, Chánh-nghi-viên; ông Trần-trinh-Trach, quản-hạt Hội-dông, ông Trương-văn-Ngân, quản-hạt Hội-dông; ông Lương-khắc-Ninh, mật-nghi-viên Hội-dông; ông Hồ-văn-Kính, Thành-phố Hội-dông, kim Phó-xá Thành-phố Saigon; ông Huỳnh-cao-Kê, Thành-phố Hội-dông, kim Phó-xá Thành-phố Chợ-lớn; ông Nguyễn-trung-Thu, Độc-phù-Sử, huu-trí; ông Đinh-son-Lý, Độc-phù-sử huu-trí; ông Hồ-tần-Quân, Độc-phù-sử huu-trí; ông Nguyễn-văn-Cùa, Tri-buynh hàm, ông Lê-phát-Thanh, nghiệp chủ; ông Lê-phát-Tân nghiệp chủ và ông Trần-quang-Nghiêm, chủ-nhơn Lục-tỉnh khách-lâu.

Bóng-bao ta hãy xét lây đổ mà coi, nay quan Toàn-quyền Sarraut được trùng lai Nam-thò mà vỗ trán xú ta đây, thiệt rõ ràng là thiên tài nhứt thi, long vân khê hội, vậy thi chúng ta há chàng ném rập nhau một ý mà hoan hô bái vỗ, cõi phúc hảm bộ lầm sao.

Và chàng ngài là một đảng trung hậu ti uân lương, khoan hồng đại độ, hết lòng trên vì nước dưới vì dân, cho nên Chánh-phủ cộng-hòa Đại-Páph mới tin dụng mà giao cái trọng nhậm bên cõi Đông-dương này cho ngài một phen nữa.

Và lại xú này là xú của ngài đã kính lịch trước rồi, cho nên nay ngài mà trúng nhậm phen này thì niềm thân-ái của Tày Nam lại càng khẩn khít hơn nữa.

Áy vậy từ đây dân Nam ta đã được gọi nhuần vò lộ, may mắn biết dường bao! Nhưng vậy, ta cũng phải cứ vui theo phận

sự thân dân, an mạng thù thường, thi át có ngày chúng ta sẽ được ngườn triêm đức hóa của ngài, thi chắc có chỗ mà trông

mong về mai hậu.

Mày bài chúc-tụng của các quan và những lời đáp tạ của quan Toàn-quyền thiệt rất hay, ai ai nghe đến cũng đều động

tâm xúc cảm, ngặt vì dài quá, không có thể nêu đăng hết một kỳ, và dịch ra cùng không kịp, vậy tôi xin cáo lỗi cùng chư khán-quan, để ký sau tôi sẽ đăng hết một lần, cho chư khán-quan tưởng làm mà cảm mến ân duরق quan Toàn-quyền Sarraut, và

luôn dịp cũng nên để mà làm kỷ-niệm.

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

QUÂN GOCONG

LỄ KHAI THỊ CHỢ THÀNH PHỐ

Các Cuộc chơi lễ

3 février 1917

NGÀY THỨ NHÚT

10 giờ rưỡi Rước mảng quan
Nguyên-Soái.15 giờ Lễ khai-thị. (Cai-tòng
Hòa-lạc-hạ đọc bài
chúc).

Đầu xảo tài vật

16 giờ Chung cộ xe, vài bóng.
Đèn đèn.20 giờ Cờ đèn (linh và học
trò).21 giờ Thủy-lục.—Chợ hôm.
Ra thai

4 février 1917

NGÀY THỨ HAI

8 giờ Đua xe máy đạp.
9 giờ rưỡi Đua ghe.

14 giờ rưỡi Đua ngựa.

16 giờ rưỡi Đua cầu và thi võ.

18 giờ Đèn đèn.

20 giờ Cờ đèn.

21 giờ Đầu pháo bóng.—Chợ
hôm.

22 giờ Hát tuồng Lang-sa.

5 février 1917

NGÀY THỨ BA

7 giờ Đầu xảo đồ thô sàng
ăn thường.Hát bài Annam và Triều-châu
ba bùa, có nhạt tài từ mỗi buổi
chiều.

Chủ-nhơn cáo bạch

« Nông-cộ Min-dam », Chủ-nhơn kính
càng chư vị khán-quan rõ: Từ ngày tôi
lấy tờ « Nông-cộ » cùi tôi lại tôi làm, thì
tôi đã giao cho M. Lương-khắc-Ninh là
chánh Chủ-bút hời An ạo tờ nhứt-báo
này, làm Quản-ly và chánh Chủ-bút,
Nay đã gần năm, mà số mua xem
coi ít lắm. Tôi phỏng nghĩ rằng vì Chủ-
bút Ninh mặc da doan công việc, xem
xét ít cần về việc báo chương; cho nên
số bán ra rất ít. Vậy nay Chủ-bút Ninh
hiệp ý với tôi mà giao lại cho tôi là làm,
nên tôi tính chọn thêm nhiều người
viết bài, lúi những đều đại hữu ích cho
vui lòng khán-quan. Trước hết tôi giao
cho M. Nguyễn-chánh-Sát là cựu Chủ-bút
làm chánh Chủ-bút và Quản-ly tờ Báo
này, rồi sau đó sẽ chọn thêm cho đỡ g
người văn chương thiệp hẹp mà phụ lực
với người, ngõ hầu làm cho tờ « Nông-
cộ » được vẻ van hơn nữa.

Và lại M. Nguyễn-chánh-Sát là người
từng trải lâu năm, quen thạo nghề viết
báo, những bạn văn chương trong Lục-
châu cũng đã rõ biết tài-bộ của người rồi,
đáng tin cậy dặng. Vậy xin chư khán-
quan, từ rày sắp về sau hoặc gởi thư từ
chỉ, hoặc gởi mandat mà mua nhứt-báo,
thì xin đề gởi cho « Nông-cộ Min-dam »,
đường Hamein, số 8, Saigon, còn những
vị nào đã trả tiền cho Chủ-bút Ninh
rồi, thì Bàn-quán cũng cứ gởi ni nhứt-báo
luôn cho dù năm, xin chờ hේ ngại ngại.

Vậy kể từ ngày 15 Janvier 1917 nay
sắp tới, như liệt-vi có mua nhứt-báo,
thì cứ coi theo lời dặn trên đây mà gởi
thư, chớ có gởi sai mà thất lạc. Ít lời
biện bạch xin liệt-vi tin lòng.

Chủ-nhơn:
F. CANAVAGGIO cầm cảo.

CỦU CHỦ-BÚT

Cáo bạch

Kính càng cùng chư vị khán-quan, phu
diễn và các tôn-bằng qui-hữu rõ. Từ ngày
tôi chịu lãnh làm chủ-bút tờ « Nông-cộ »
này, nhơn thay ông Lương-khắc-Ninh mất

Hội 同 告 廣
Quảng cáo Đồng-bào

A nos compatriotes

Kính càng Lục-châu Đồng-bào chư
quân-tử dặng hay: Nay ông Quản-hạt
Hội-đảng qui danh CANAVAGGIO là chủ
nhơn tờ nhứt-báo « Nông-Cộ-Min-Dam »
này, nhơn thay ông Lương-khắc-Ninh mất

lô nhiêu việc, nên ngài đã lây tờ nhứt-báo
« Nông-cộ Min-Dam » này lại mà làm, ngài
lại cho tôi lãnh trọn quyền làm Chủ-bút và
Quản-ly, nên tôi phải đổi cố lại lớn hơn
và nhiều trướng hơn, ngõ hầu đem đậm
nhieu bài cho vui lòng liệt-vi, và theo cờ
mới đây, như mang năm rồi liệt-vi có
muôn đóng chung lại mà đẻ dành cũng
tiết.

Tôi lại chọn thêm nhiều vị chủ-bút là
những người có học-thức nhiều, có tu-
tưởng rộng và có ý-kien hay, vào giúp sức
với tôi dặng lo chánh chính tờ « Nông-
cộ » lại cho có qui-cù chuần-thắng, đậm
mở mang tri-thức cho con trè xứ ta.

Và lại chư Qui-ông cũng rò biết tôi đã
từng chấp bút cho nhiều tờ nhứt-báo vẫn
đã thâm niên, hàng khán khẩn một lòng
tim tôi những đều công ích mà công
hiến cho đồng-bào, chờ chặng hé vạch
lá tiêm sáu mai xói bói những chỗ đoàn-
xú của ai; bối vây cho nên lúc đang
lâm ruộng tại Baciêu, may nhờ ông Lê-
vân-Trung là Đông-Dương Thượng-nghi-
Viện Chánh-nghi-Viên, tư giày thép xuống
Baciêu kêu tôi về chấp bút cho tờ « Lục-
tinh tân-văn » từ tháng Janvier 1916, nói
cho phái, cũng nhờ ơn liệt-vi khán-quan
có lòng hạ cõi, mua giüm tờ « Lục-tinh »
rất đóng, on áy tôi vẫn còn ghì tặc. Chẳng
dẽ qua đến tháng octobre, nhơn vì sự bất
binh cho nên ông Lê-dai-nhơn không
vui lòng dự vào tờ nhứt-báo « Lục-tinh
tân-văn » ấy nữa, vì vậy nên tôi cũng phải
gát bút mà lui chọn, vế tinh io lập bê
thương mai.

Ai ngờ ngày nay may nhờ ơn ông chúa-
nhơn tờ « Nông-cộ Min-dam », ngài biết
tôi là người hữu dụng, nên mới giao-tron
quyen-binh tờ nhứt-báo này cho tôi
thay mặt cho ngai mà lo lan việc ich
lợi chung ngõ hai diệu dắc trè dâng em
do theo đường ngay mà bước tới.

Và lại bay lau nay, tuy tôi vẫn thường
chấp bút cho các số nhứt-báo mặt-dầu,
song chính lo co một phau việc chub-
út mà thoi, chớ như nay day tôi lại
lành trọn quyền chub-út và quản-ly nay
sở nhứt-báo túi cai-trach nhậm nay
lại cang nặng nề cho tôi hơn nữa.
Vậy tôi phải làm làm sao cho

tròn cái phen-sự và cho vừa lòng
đẹp mắt đồng-bào, cho được nhiều người
vui đọc vui xem mà giúp sức với tôi
cho bền vững lâu dài, cho có cái đường
mở mang cho dân bồn xú, thì mới
đặng rộng xa thay xa, đặng biết rõ
những tin tức tin hay trong khắp toàn-
cầu, ày thi nhứt-báo nó có ích cho ta là
dường nào!

Và chặng tờ nhứt-báo là một cái đuôi
văn-minh, một cái chung cảnh-tinh,
cho nên phải già tầm tìm cho những đều
ich quốc lợi dân mà dăng vào báo, ày là
một cái ván đế rất nên khawn yêu về sự
khai-hoa của dân tộc nước Nam ta.

Vậy thi, cái trách nhậm của nhà nhứt-
báo rất nên trọng hệ, cho nên phải lấy
ba diệu là: 1^o Khai dân trí; 2^o Tích đ
doan; 3^o Hướng-thiết-nghiệp mà làm chủ-
nghĩa.

Vì dân-tộc nước nào mà muôn cho khôn-
ngon khéo léo, khí-chât thông minh;
biết ái-chưởng ái-quán, biết dặng nhiều
rắng sức tập lân mà cái lương theo cách
cú-xú và giao-thiệp với dân-doan xã-hội
đời này, xin hãy mua các thứ nhứt-bao
hoặc Langsa hoặc quốc-ngữ mà đọc cho
thường, rồi lán lán trước thấp sau cao,
trước gần sau xa, mọi ngay kia át ta cũng
mon men bước lên được cái địa-vị yank-
minh với người trong muôn-mot.

Còn như bốn phen tôi đây, dâu dám tự
cứ rằng người tri-thức, hòng xứng ra
mà khuyên dạy đồng-bào; chàng qua là
phen làm người, thì phải làm lán sao
cho tròn cái nhân-phẩm mà thoi. Chỉ như
tôi mà xin cùng đồng-bao chur phu-tao ba-
thúc dê-huynh giup mua nhứt-bao cho
tôi đây, là có ý muốn cao được nhiều
người khuan duyet, hoặc cao nao còn
khuyet diem, ngõ nhớ chư ơng em giao
cho tôi, còn như may co bài nao cao ơng
niết ý ma cho rằng lời luận phai, thi tôi
cũng như chư ơng trao lại cho em chau
trong nhà, bao nô dọc lây mà tập tục
cho quen, ày cũng dở bót việc giao-dục
trong chon gia-dinh cho chư ơng chut
đinh.

Vậy nay tôi định mở ra nhiều khoản,
cho dù việc cõi-kim, để giup cho Dong-
bao được xem nhưng đều hữu ích.
Khoản đầu, luận về nong thương ký nghệ;
Khoản thứ nhì, biêu báo;
Khoản thứ ba, Hướng truyền;

Bởi đó che nên nước nào mà dân-tộc
khôn ngoan, phong thuần tục mỳ, quoc-
phú dàn ản, thi cũng đều do noi nhứt-
báo mà ra, vì nhờ có nhứt-báo mà ta
đặng rộng xa thay xa, đặng biết rõ
những tin tức tin hay trong khắp toàn-
cầu, ày thi nhứt-báo nó có ích cho ta là
dường nào!

Đâ năm nrooi mây năm dù, nhờ ơn
Đại-pháp dam giuong văn-minh bên Thái-
Tay qua gien gan khap trong giải đất
Đông-Dương này, người lại mõ lòng
rộng rãi mà cho chúng ta lập cuộc nhứt-
báo quốc-ngữ ra đây, ày cũng là một
cái hanh-phuc cho quốc-dân ta về mai
hậu lâm dò.

Hiện nay, mươi mây triệu đồng-bao
ta đây, sanh ra lúc này, ở tại đất này, ăn
uống vật dụng đời này, mà lõi học cũng
theo văn-tự buối này, vậy thi ta cũng nên
rắng sức tập lân mà cái lương theo cách
cú-xú và giao-thiệp với dân-doan xã-hội
đời này, xin hãy mua các thứ nhứt-bao
hoặc Langsa hoặc quốc-ngữ mà đọc cho
thường, rồi lán lán trước thấp sau cao,
trước gần sau xa, mọi ngay kia át ta cũng
mon men bước lên được cái địa-vị yank-
minh với người trong muôn-mot.

Còn như bốn phen tôi đây, dâu dám tự
cứ rằng người tri-thức, hòng xứng ra
mà khuyên dạy đồng-bao; chàng qua là
phen làm người, thì phải làm lán sao
cho tròn cái nhân-phẩm mà thoi. Chỉ như
tôi mà xin cùng đồng-bao chur phu-tao ba-
thúc dê-huynh giup mua nhứt-bao cho
tôi đây, là có ý muốn cao được nhiều
người khuan duyet, hoặc cao nao còn
khuyet diem, ngõ nhớ chư ơng em giao
cho tôi, còn như may co bài nao cao ơng
niết ý ma cho rằng lời luận phai, thi tôi
cũng như chư ơng trao lại cho em chau
trong nhà, bao nô dọc lây mà tập tục
cho quen, ày cũng dở bót việc giao-dục
trong chon gia-dinh cho chư ơng chut
đinh.

Vậy nay tôi định mở ra nhiều khoản,
cho dù việc cõi-kim, để giup cho Dong-
bao được xem nhưng đều hữu ích.
Khoản đầu, luận về nong thương ký nghệ;
Khoản thứ nhì, biêu báo;
Khoản thứ ba, Hướng truyền;

Khoản thứ tư, Thế-giới tân văn ;
Khoản thứ năm, Đồng-dương thời sự ;
Khoản thứ sáu, Nú-giới-chung ;
Khoản thứ bảy, Đại-pháp lê nghị ;
Khoản thứ tám, Công-văn lược lục ;
Khoản thứ chín, Du-hí văn chưong,
Khoản thứ mười, Trinh-thảm tiêu thuyết ;
Khoản thứ mười một, Tự do diễn dâng ;
Khoản thứ mười hai, Cải-lu-ong Tiêu-quai ;
Khoản chót, Rao báo việc thương mãi.

Khoản Nú-giới là đề mà luận việc Ich-lý chung cho đời bà con gái, còn nơi khoản công-văn lược lục, hè khi nào các viên quan bùn-quốc thăng bồ thê nào thì tôi dam liêu vào báo, hay là mỗi khi có lời nghị chi hoặc tờ chau-tri, nỗi của Chánh-phủ mới ra, thì tôi cũng dịch liên mà đăng báo cho các hàng Cai, Phó-tông và hương-chức cùng dân sự hiểu biết mà giữ phận sự cha mình cho khỏi làm luật nước.

Hiện trong lúc này giá giày tuy mắt băng hai khi trước mặt dấu, song tôi cũng chàng nè tôn hao mà nói cờ nhặt-hao ra theo như khai trước, và mỗi kỵ in ra có ít nữa cũng là 24 truong, cho dặng có nhiều bài cho dẹp dạ khán-quan, nếu dè cờ hép nhỏ mà mòng theo như cờ của Lương-lien-Sanh mới rồi đây, thì chắc là phản đồng trong chư khán-quan không dặng vui lòng cho mày.

Vậy tờ « Nông-cò » của tôi gởi cho quý ông đây là tờ tôi mới ăn hành ra trước hết, nên tôi phải dặng cho Đồng-bảo chư quân-tử mỗi vị mỗi tờ mà xem thử, thoán như chư ông có lòng hả cò, xin hỏi ấm lập túc và mua măng-da (mandat) gởi lên theo thư cho tôi biết, dặng dam qui-danh vào sổ, tuân sau tôi gởi tiếp theo luôn cho đèn mảng năm. Va tôi cũng kinh xin chư quý-ông, trọng vi dẽ công-ich mà trao chuyen lai tờ nhặt-hao này cho chư tòn-hữu của quý-ông, khuyên rù mua giùm cho thang sô, dặng giúp nhau cho bền vững lâu dài, ài chàng những là may mắn cho tôi, lại cũng may mắn cho Đồng-bảo ta « é mai hậu ».

Sáng dịp tôi có gởi theo trong tờ nhặt-hao này dày cho chư quý-ông một « Tờ DANH MUA NHỰT TRÌNH » và xin quý-ông gửi biến qui-danh, tực-nghệ cùng lang-tổng

vào đó cho rõ ràng và ký tên rồi mua mandat bò chung vào bao mà gởi cho tôi, khỏi mìn công việc thơ làm chi.

Còn những vị nào có mua và đã có đồng bạc trước cho ông cựu chubút Lương-tien-sanh rồi, thì tôi cũng chịu lò mà gởi luôn cho liệt-vị cho đèn mảng năm, xin liệt-vị chờ ngại ngần đều chi hết cả.

Mày lời dặng dệt ; ngứa trông liệt-vị doái tình.

Chánh chubút :
NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.
Cản cáo.

論 賦 商 農 Nông thương thiệt luận

Muôn tranh quyền-lợi phải làm thê nào ?

Đã mươi mấy năm nay, những trang thực-giá vẫn có lòng lo lán cho quê-hương, kẻ tuận nông người tuận thương, tuy là ngôn ngữ khác nhau, song chủ ý cũng có một điều là khuyến khích nhau nong ná vào dân thương-trường mà tranh lèi mồi lợi-quyền với khách China cùng người An-uy.

Nhưng mà lời luudu biện lán-xán cho khoa, ló tài, cho ngon iò miệng, dù mồi thời, chờ cung chua hể thấy quốc-dân ta tần-hoa chút nấy. Lá tại sao vậy ?

Nghỉ cho cùng lý mà coi, vì theo thời buổi này thi quốc-dân ta trăm bê còn

vụng vụn, chẳng trách em là không thua kém người ta, học-thuật thi còn bùi, song-nghệ thi còn thừa thoát, sức uột mìn thi than yêu ớt, mà muôn kết hàn doan-tue thi lại chưa có lối quen.

Và lại ngôn-buôn thi quốc-dân ta từ xưa những mảng thị thường, cũ phu thuat cho dòn-ba, chờ ai thêm vụ tôi.

Mà từ ngày vận-hội dòn-xây, sóng cành-tranh lai láng, làm cho ta giặt minu,

dường như tinh-giác cu-em-bao, lật đặt quo quào rú muau chạy buôn Tân-bán Sô.

Song người ma xét cho kỹ, nghĩ cho xa,

tuy là có tiếng bán buôn, chờ kỹ thiết là

buôn đầu lang bán cuối chợ, mua sỉ bán

bát, quá là iò kẽ hõ-khầu vây thời,

cho muon nói cho đúng nghiệp buôn thi

lục-linh ta cũng chưa bê thấy có bao nhiêu tiệm. Nói cho cùng mà nghe, dầu có buôn lòu bự nào thì cũng phải đến tiệm China mà bỗ hàng, cũng đến bắng Xã-tri mà quơ vốn. Nếu vậy thi làm nào làm hi vọng mà tranh dua cái quyền-lợi với khách China cùng người Án-đô.

Vả lại người China là người rộng rã nghe buôn, tuy là cái trình-dộ của bộ, hiện nay vừa mới ném được chút vân-minh khỏi diêm mặt dầu, song cái thương-giới của họ dã mờ mang là tự bao giờ, bởi vậy trong khắp cả Hoàn-cầu, dầu là không có hàng buôn của người Trung-quốc, dầu cho người Tây cũng khổ mà dè chế họ cho nồi thay, huống cùi là ta, trong ngôn-buôn như kẻ mới học vở lòng, thi có thể nào mà trông cho đến cái địa-vị ấy dặng.

Than ôi ! Bởi càng cạnh tranh chứng nào thi con người lại càng phải học cho khéo khôn thêm chứng nấy.

Bởi vậy cho nên trong lúc này bên Âu-bên Mỹ người ta hàng lưu tâm nghiên cứu những nghề-nghiệp học-thuật cho tinh, dặng mà ciê tạo vật dụng ra càng ngày càng khéo. Lại hê dô enê tạo mà khéo chứng nào thi báu ra cho Ngoại-quốc mới được nhiều, mà báu ra Ngoại-quốc được nhiều, thi cái mồi lợi trong nước mới hưng, mà mồi lợi trong nước được hưng, thi dân mới giàu nước mới mạnh. Ay vậy hể nước nào được giàu mạnh tui cũng đều nửi lơi công-nghệ mà ra.

Nay ta sanh ra ở dứa vòng cạnh-tranh thế-giới nầy, lại may mà nhờ có thầy ta là người Đại-Pháp, hêt lòng binh-vỵ, điều đặc giúp đỡ chí bảo cho ta, mà ta lại không lo học tập, thi không lê thay ta mõ ruột mà nhét vào cho ta, như thế thi biết ngày nao mà ta mon men đều cái đều của ta ni-vọng ấy cho được.

Nếu nay mà ta muốn tranh dua cái quyền-lợi với người, thi trước hết trong nước ta phải có được nhiều nhà công-nghệ, cùng là trường nông-học, thương-học cho nhiều, mà rồi quốc-dân ta cũng phải cứ châm nom theo lối chuyên-môn tan-hoc này, thi hoặc may còn có

nhưng mà lời tôi nói ra đây, chắc sao cũng có người nghịch luận lại rằng : « Lạ chi cái nghề nông là nghề của người Nam ta trưởng trãi đã mài ngàn năm, cần chỉ mà còn phải học. » — Nếu mấy ông trưởng vây thi át lầm to. Vì chưng nông không phải là chỉ nói có một nghề làm ruộng mà thôi đâu, hoặc làm rẫy lập vườn, hoặc trồng dầu đê tẩm, hoặc nuôi loài vật, cũng đều gọi là nông tíc cù.

(Sao sẽ tiếp theo)
NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.

TIN BÊN PHÁP

Ngày 24 Janvier, phi-thoản đại chiến, phi-công Guyemer hạ một phi-thoản Đức, còn lại thi Guyemer hạ được 26 phi-thoản.

世 新 界 Thế giới tân văn

TRUNG QUỐC VÀ NHỰT-BON

HOÀNG-DẾ NHỰT MIKADO DƯỢC BƯU-TINH

Có chiếu chỉ của đức Giám-quốc Trung-hoa sai ông Hùng-bì-Linh sang Nhựt-quốc đem dâng Kim-bài cho Hoàng-dế Nhựt là đức Mikado.

TIN Ở THÀNH HA-MÔN

Dân ở tỉnh Phước-kiến tư diễn-tín cho Chánh-phủ Trung-hoa, xin Chánh-phủ bàn nghị cùng Chánh-phủ Nhựt về vụ Nhựt lập sở lính Tuần-cảnh tại thành Ha-môn, lại nói nêu Nhựt chẳng bồi thường sở tồn thi dân tỉnh Phước-kiến sẻ tự xử với Nhựt.

TIN BÊN SƠN-DỘNG

Tin bên Sơn-dông cho hay rằng binh Cách mang đang đồn tại Wonej-Hsien tách nhau dữ tợn, bị binh cung nhieu, bị giết cung hận. Nay Chánh-phủ đã dẹp yên rồi.

VỎ-THẦN XUẤT SỰ

Chánh-phủ Trung-hoa nghị sai một vị vỏ-ührung đại-thần sang Âu-châu mà xem cuộc chiến tranh của các Liệt-cường.

TRUNG-MỸ HỘI

Biển-báo ở Thượng-hải nói rằng có nhiều viên quan chúa-sắc Tàu và Mỹ định lập tại Nam-kinh một nhà hội Trung-Mỹ. Đơn xin lập nhà hội đã gởi cho Trung-hoa phó Giám-quốc là ông Phùng-quốc-Chương mà xin ngài chuẩn hứa.

NĂM ĐỀU CAN-HẸ TRONG NƯỚC

Chánh-phủ nghị-viện sẻ nhóm tại dinh đức Giám-quốc mà công nghị về các vụ sau đây :

1. Vụ Chánh-phủ nghị-viện và các quan ở trong phòng-văn đức Giám-quốc không thuận nhau;

2. Vụ nghịch-luận về việc lập luật Chánh-chung;

3. Vụ phế hai vị Tướng-soái và bắt đơn xin thôi của ba vị Tướng-soái khác;

4. Vụ bắt binh cùng Ngoại-quốc;

5. Vụ định ngày đặng cho hằng bạt dem bạt đồng mà đổi bạt giấy.

ĐỨC GIÁM-QUỐC GIÁ HẠNH BẢO-DỊNH-PHỦ

Ngày 15 Janvier, đức Giám-quốc Lê-nguồn-Hồng ngồi xe-lô sang Bảo-dịnh-phủ đặng coi phát phần thường cho học trò trường dạy vở. Có các quan đại-thần theo hộ giá rất đông. Đến bảy giờ chiều đức Giám-quốc mới phản giá về tới Bắc-kinh. Các báo-quán đều khen ngợi đức Giám-quốc Lê và nói rằng xưa Viên-thế Khải chẳng hề dám nói ra mà dì đâu bao giờ.

鐘界女 Nữ giới chung

(Cái chuông thưa tinh dòn-bà)

Trời đất không mực, nhân loại chẳng mòn, vật chất cũng cồn hoài luân luôn không hề dứt, ấy là một cái khéo rất nhiệm mầu của Tao-hóa, dùng hai tánh âm dương mà hóa sanh ra muôn vật. Từ nhân-loại cho đến loài động-thực-vật, có vật nào là không nhờ âm dương lưỡng tánh mà cấu tạo cho nên. Thiết là âm dương công dụng rất dày. Loài người đã phân ra trai gái khác nhau, loài động thực phi tiêm cũng phân ra có dục cái trong mài. Bởi vậy cho nên, nếu không có âm dương thì chẳng những là loài người phải hết mà trời đất cũng phải dứt tuyệt.

Tuy vậy mà trong việc tác dụng của âm dương, cũng phải nhờ có nương nhau hiệp nhau thì mới nên đặng, ấy là: Âm dương hòa nhỉ hậu vò-trach giáng, phu phụ hòa nhỉ hậu gia-dạo thành. Chớ chẳng phải Âm dương lại sanh sa khinh trọng, rồi tự ý mà cưng vi cho đặng vậy đâu.

Ấy vậy thì loài người chẳng bέ lợt ra ngoài âm dương cho được bao giờ. Ta

hảy thử xem lấy đó mà coi, nếu chẳng có dòn ông thi nhân-loại át dứt, mà không có dòn bà thi chưởng-tộc cũng chẳng còn.

Vì âm dương hai tánh tuy có khác nhau, song việc tác dụng cũng đồng như một. Nhưng vậy mà người đời lại trọng nam khinh nữ, tập tục đã quen, không hiểu tại làm sao, nên tôi thường lưu tâm suy nghĩ mà nghiệm cứu cho ra cội cội bối đâu, nay xin biện lược ra đây, cho đồng-bào chiêm nghiệm.

Từ ngày hồn đòn sơ khai cho đến nay, cũng có lúc trọng nam khinh nữ, cũng có hồi lại trọng nữ khinh nam, thế cuộc đổi dòn phản phản bát nhứt.

NỮ TÔN NAM TY

Xưa đời Thái-cô chưa có chế ra lễ cách vợ chồng, lúc bấy giờ là lúc tạp giao, hoặc anh em, hoặc em, vẫn còn lấy lẫn với nhau, ấy kêu là đời *Huyệt tộc tạp giao*. Sau lần lần lại bỏ cuộc tạp giao với bả con anh em mà tạp giao với người ngoài là người không đồng huyết tộc, ấy lại kêu là *Mẫu hē thời đại*. Là vì lúc ấy phảm hέ sanh con ra, thi dứa con ta chẳng biết cha là ai, chỉ lấy huyết me làm gốc mà thôi. — Sứ lại nói bà mẹ ông Hậu-Tắc không có chồng, nhơn di dường thấy dâu chon của một người nào đó lớn lâm, bèn để bàn chon của mình trên dâu chon ấy để thử mà coi, chẳng ngờ về nhà thọ thai mà sanh ra ông Hậu-Tắc, rồi đó đời sau đều nghi cho là thần thánh giáng sanh, chớ không ai truy cứu cho rõ ra, vì bùi ấy là bùi *Tạp giao thời đại*, một người dòn bà giao cấu với biết bao nhiêu là dòn ông, lúc ấy chưa biết cái tiếng chồng là gì, chớ-nên người đều biết có mẹ mà không biết có cha, vả lại một người dòn bà mà giao cấu với nhiều dòn ông, thi hiết người nào là cha mà phân biệt đặng. Đang lúc nam nữ tạp giao, thi không có danh vợ chồng; lại cũng chưa có cỗ lè cưới gā, người dòn bà dặng chữ tự do, muôn lấy ai thi lấy tự ý. Đó là lúc cái địa-vị của người dòn bà hãy còn cao, cái địa-vị của dòn ông không ra chí hế.

儀禮法大 Đại-Pháp lề nghi

Trẻ con nên học lây
La politesse française
à l'usage de nos jeunes annamites

Con người ta sanh ra trong cõi Dinh-hoàng, nếu muốn cho được huân toàn cái nhân-cách, thi trước lè phải học cho biết lề-nghi, vì người mà có lề-nghi thi mới trở nên người lịch-sự, ai thấy cũng phải kính vi; còn người mà không biết lề-nghi thi đi đứng dọc-ngang nói nǎn lồ-mảng, ai thấy cũng phải tránh xa, coi như con thú dữ.

Và lại sách nho có câu rằng: *Nhân chi sở dĩ cùi cưa cẩm thú gáu, duy kỳ lê nghĩa nhì dĩ hỉ*, (Người mà khác với loài vật ấy thi chỉ có lề-nghi mà thôi) bởi đó cho nên hέ làm người mà biết lề-nghi thi xem ra nghi phảm trang hoản, mới được vẻ vang con người đứng trong võ trụ.

Từ xưa đến nay chúng ta học theo văn tự của Tàu, thi lề-nghi ta cũng học theo Tàu, đến nay thời thế đã biến thiên, văn tự của Tàu ta gần bô tuyệt, ai ai cũng đều học theo lối Pháp-văn, mà hέ học theo lối Pháp-văn, thi lề-nghi của Tàu còn biết làm sao mà hiểu được?

Dần sau cuộc chế độ có vợ chồng đã mở mang ra rồi, nhưng mà lúc ấy tuy có chế độ phối hợp mặc dù, song con trai phải về làm lè ở thô nơi nhà con gái, vì vậy cho nên cái quyền thế của con gái lại càng lớn lao hơn nữa, ấy là đời *Mẫu hē thời đại* nǚ tên nam ty là vậy đó.

(Sau sẽ tiếp theo)

Kỳ sau tôi sờ luận qua lúc *Nam quý nǚ tiện* (dòn ông thi sang dòn bà thi hèn), cho chư khán quan xem mà thương xót cho phận dòn bà, vì tôi thấy có nhiều nơi hay dày-dona dày bừa cho dàn nhược-chất lè-bô rất nên tội nghiệp.

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Lề-nghi bέ trong

Lề-nghi bέ trong dạy kinh-môn, thương yêu đồng-bào, đồng-chưởng, dạy bô quá đầu cần-ich minh đang giúp ích cho kẻ khác. Minh giữ đưa bέ trong che trọn lè thi có khác nào là làm doan, làm phước đầu? Ông thánh Paul có nói rằng:

Làm phước là dù cái nhẫn-tâm cho minh, kiếm thế mà giúp bέ cho kẻ khác, không tật đố, không tưởng dồn đều quấy, không lo lợi riêng, không trái phong-tục, mọi sự đều tin tưởng, mọi việc khó nhọc đều làm, mấy khúc đau đớn đều sẵn lòng chịu ». Lè bέ trong cũng vậy đó.

Thường nói rầy-bá, đồng-nội, người hay giữ chửu qui-tắc, nói năng trung cách, trình thưa đậm dạ phải thời. Có kẻ thấy vậy lấy làm lạ quá. Xét kỹ cũng chẳng lấy chi làm lạ cho lắm. Người ruộng-rẩy tuy vẫn ít học mà tánh chắc ôn hoà, hay khiêm-nhiết, nhiều làm doan, lòng lại từ-tả và rộng-rải nữa. Bởi ấy, ông thánh François de Sales có nói: « Người Ở núi-non, đồng-bái bốn tánh thật thà, dốt cái sự hoa-hoé loà lẹt nên trọn được chánh-piêp, lè-nghi. Tôi coi Kế Ở chốn phiền-bà thi từ bέ ngoài thu bé nhiều mà bέ trọn tinh vō ».

Người mà bέ trong có lè, còn bέ ngoài thi không, tít có khi phải lâm-lối, hoặc đội nón-không nhầm-diệu, hoặc mặc áo sái kiều, hoặc đi đứng không dàn-hoàn. Tuy vậy mà người ấy chẳng ně choán chỗ ngồi, để cho trang tuối-tác phải đứng, lại hay nhường chỗ cho người tài-nguyễn.

Thơ rằng:
Mặt có sắc mới tốt,
Người biết lè thời sinh.

Hữu ư trung
Ngoại ư hình
Chẳng yêu vì cái lạy.

Thường mây kể có tình.
Lề-nghi là đều đại-ich cho mọi người mà nhứt là người nhỏ tuổi mà muốn ra làm việc. Có nhiều kẻ học-thức dủ mà hỏi ôi, vì thiếu lè phải chịu sa-thãi. Xin nhắc chuyện này để làm gương.

Một thầy ký-lục kia hỏi chủ minh là một vị Khâm-sứ phải làm làm sao cho trọn bốn phần. Thủ quan Khâm-sứ đáp: « Chẳng eni khó, người hãy cứ giế lè-nghi, quên-phép thì thành-công ».

Người biết lè thi ai cũng tra, cũng mán: Mý miện ra ai ai cũng muốn nghe, không bước ra đường người cũng tìm đến mà hỏi bạn. Đến nay người ít chưng cái học-thức, vì học-thức nhiều mà quên lè cũng như đứa không ăn học.

(Dịch theo sách Langsa).

(Sau sẽ tiếp theo).

TRẦN-PHÁT-VĂN.

鐘界文 Công-văn lược lục

Vì lình-đi quan Tông-thông Đông-dương Toàn-quyền đê ngày 22 janvier 1917:

1º Ông Charles, Thống-sứ tại Trung-ký đã lãnh quyền Khâm-mạng Tông-thông Đông-dương Toàn-quyền, vậy kè từ ngày 22 janvier 1917 phải trả lại làm Thống-sứ Trung-ký.

2º Ông Le Marchant de Trigon, Tham-biên hạng nhất đã lãnh quyền Thống-sứ Trung-ký, kè từ ngày 22 janvier 1917, phải trả lại làm Thanh-trा.

3º Ông Le Fol, Tham-biên hạng nhì đã lãnh quyền Chánh-dầu-phòng-văn quan Toàn-quyền, vậy kè từ ngày 22 janvier 1917 trả lại làm Quan-đốc dinh Hiệp-ly Trung-ký.

4º Ông Bonhomme, Tham-biên hạng ba đã lãnh quyền Quan-đốc dinh Hiệp-ly Trung-ký, kè từ ngày 22 janvier 1917, trả lại làm Công-sứ tỉnh Quảng-trị.

5º Ông Pasquier, Tham-biên hạng nhứt, đương làm Đốc-ly thành Hanoi nay được bέ về làm Chánh-dầu-phòng-văn quan Toàn-quyền kè từ ngày 22 janvier 1917.

Phòng-văn quan Toàn-quyền
Sarraut.

Phòng-văn quan Toàn-quyền Sarraut.
Các quan viên tại phòng-văn quan Toàn-quyền Sarraut là:

Ông Saint Chaffray làm quyền Hiệu-lý Đông-dương.

Ông Pasquier làm Chánh-dầu-phòng-văn.

Ông Du Pac de Marsouli làm Quản-ly phòng chánh-sự;

Ông quan-ba Jeanbrau hay về việc vở;

Ông quan-hai Touzet làm quan-hầu và Ông St.-Marty.

Quan Toàn-quyền Sarraut viêng các sở.

Số mai 26 quan Toàn-quyền viêng nhâ-thuong đồng dắt, chiếu lại viêng sở Biên-tín. Ngày tinh lén Dalat xem công cuộc đồ-nhà-nước đương làm trên ấy.

Vì lời nghị quan quyền Thông-dóc Nam-kỳ để ngày 4 Janvier 1917.

Kể từ ngày 1^{er} janvier 1917, các vien-chức bồn-quốc sở Giáo-nghiêm-nhon-thân và Tân-dáo được thăng chức như sau này:

A — Tại phòng làm việc

1° Thầy Truong-vân-Kế, Thông-phán hạng ba sở Tân-dáo được thăng lên Thông-phán hạng nhì.

2° Thầy Trần-vân-Tường, Tho-ký thiệt-tho hạng nhì sở Tân-dáo được thăng lên Tho-ký thiệt-tho hạng nhứt.

3° Thầy Hồ-vân-Vân và thầy Huỳnh-vân-Qui, Tho-ký thiệt-tho hạng ba sở Giáo-nghiêm-nhon-thân được thăng lên Tho-ký thiệt-tho hạng nhì.

4° Thầy Trần-quang-Cân Tho-ký thi-sai hạng nhứt sở Tân-dáo được thăng lên Tho-ký thiệt-tho hạng ba.

5° Thầy Nguyễn-vân-Quyết sở Giáo-nghiêm-nhon-thân và thầy Dương-vân-Tây sở Tân-dáo, Thi-sai hạng nhì được thăng lên Tho-ký Thi-sai hạng nhứt.

B — Sở xét giải thuế thân

1° Thầy Nguyễn-vân-Thùy, Đội hạng nhứt được thăng lên Đội bón-hạng nhì.

2° Tên Nguyễn-vân-Võ, Linh hạng nhì lên linh hạng nhứt.

3° Tên Lê-vân-Ty và tên Lê-vân-Thinh, Linh hạng tư được lên linh hạng ba.

C — Viên chức ngoại-quốc

1° Thầy Vương-Quan, thiệt-tho hạng ba thăng lên Tho-ký thiệt-tho hạng nhì.

2° Thầy A-Co, Tho-ký Thi-sai hạng nhì được thăng lên Tho-ký thi-sai hạng nhứt.

3° Thầy Ngô-hanh-Cưu và thầy Trần-Minh Tho-ký thi-sai hạng ba được lên Tho-ký thi-sai hạng nhì.

Các vien-chức Bồn-quốc sở Khám-dường, bỗn riêng di giúp việc nơi khám các tỉnh được thăng chức như sau này.

1° Tên Huỳnh-vân-Sách, Chánh-caikhám hạng nhì được lên Chánh-cai khám hạng nhứt (Travinh).

2° Tên Nguyễn-vân-Phân, Cai-khám hạng nhứt được lên Chánh Cai-khám hạng nhì (Hà-tiên).

Các vien-chức Bồn-quốc sở Tuần-thành được thăng chức như sau này :

1° Tên Hồ-ngọc-Kiên, Đội-bón hạng nhì lên Đội-bón hạng nhứt.

2° Tên Võ-vân-Lai, Linh hạng nhứt lên Đội-bón hạng nhì.

3° Tên Lê-vân-Hồng và tên Phạm-vân-Thor, Linh hạng nhì lên linh hạng nhứt.

4° Tên Võ-vân-Hoài và tên Nguyễn-vân-Qui, Linh hạng ba được lên linh hạng nhì.

5° Những tên Nguyễn-vân-Do, Nguyễn-vân-An, Chung-vân-Phúc và Văn-ngooc-Hang, linh hạng tư được thăng lên linh hạng năm.

Những nhon-công Bồn-quốc trong các Đường-dường được lên chép-hau-dày:

1° Tên Lê-vân-Huệ, Điều-dường thi-sai hạng nhứt (nhà thương Drouhet) được lên Thi-sai hạng nhì.

2° Huỳnh-bửu-Ngọc, Điều-dường thi-sai hạng nhì (nhà thương Drouhet) được lên thi-sai hạng nhứt.

3° Tên Dương-vân-An, Điều-dường thi-sai hạng ba (nhà thương Chợ-quán) được lên thi-sai hạng nhì.

4° Tên Bảo-vân-Quan, Điều-dường hau-hồ (nhà thương Drouhet) được lên thi-sai hạng ba.

Những nhon-công Bồn-quốc dưới các tàu Nhà-nước được lên chức như sau đây:

1° Tên Nguyễn-vân-Chắc, coi-máy-chánh hạng nhì, lương mỗi năm 420 \$ được lên chức coi-máy-chánh hạng nhứt, ăn lương 480 \$.

2° Tên Nguyễn-vân-Ngọc, coi-máy-hàng-nhứt (lương 360 \$) được lên chức coi-máy-chánh hạng nhì (lương 420).

3° Tên Phan-vân-Tường, Tài-công-hàng-nhứt (lương mỗi năm 336 \$) được lên chức Tài-công-chánh nhì-hạng (lương mỗi năm là 360 \$).

4° Tên Nguyễn-vân-Hoà, Mạch-lô-hàng-nhứt (lương mỗi năm là 444 \$) được lên chức Cấp-ranh Mạch-lô (lương mỗi năm là 468 \$).

Khoa-thi tri-huyện NĂM 1916

Hội thi:

Ông Tholance, Tham-biện, chè tinh Tân-an, Chánh chè-khảo;

» Vinson, Phó Tham-biện Thủ-dầu-một, giám-khảo;

» Le Prévost, Phó Tham-biện Giadinck, giám-khảo;

» Ng.-tân-Sứ, Độc-phù-Sứ Cholon, giám-khảo.

Vào thi mươi hai ông, trong số ấy có mươi ông Tho-ký thiệt-tho nhứt-hạng và hai ông Thông-phán.

Đậu được năm ông:

1° Lê-vân-Long, tho-ký thiệt-tho nhứt-hạng tại phòng văn quan Nguyễn-soái Nam-kỳ;

2° Tô-ngoè-Duồng, tho-ký thiệt-tho nhứt-hạng tại tòa-nhì dinh quan Hiệp-lý;

3° Ngô-vân-Chieu, tho-ký thiệt-tho nhứt-hạng tại Tân-an;

4° Vương-quan-Kỳ, tho-ký thiệt-tho nhứt-hạng tại sở thuê Chánh-ngạch;

5° Trương-mi-Thạnh, tho-ký thiệt-tho nhứt-hạng tại Travinh.

Có lời nghị ngày 30 décembre 1916, ba ông sau này được lên cấp bằng Tri-huyện-hàng nhì, kể từ ngày 1^{er} Janvier 1917.

Ông Lê-thanh-Long,
» Tô-ngoè-Duồng,
» Ngô-vân-Chieu.

Nay Bồn-quán kinh mảng cho mấy ông Tân-khoa Tri-huyện:

*Biển hoang thịnh thịnh bờm lái vắng,
Đường mây vời vợi bướm chon ém.*

N. C. M. B.

Đông-dương thời sự

Giá bạc và giá lúa

Kho nhà-nước.....	3 fr. 20
Hàng bạc Đông-dương.....	3 23
Hàng bạc Hồngkong Shanghai.	3 23

Lúa bùa nay chở đến nhà máy Chợ-lớn, lúa cũ mỗi tạ là 2 \$ 20 đến 2 \$ 25.

Lúa mới, mỗi tạ từ 2 \$ 20 đến 2 \$ 15.

BIÊNHOA

Xe hơi cáng con nít

Số mai thứ hai này, ba ông Tây ngồi xe hơi đi ra Vũng-Tàu. Xe đền Biên-hòa, qua khòi cái cầu thứ nhì rồi... Bỗng gặp hai cái xe kiêm đầu kia di lại: Qua khòi cái xe trước rồi, vừa tới ngang cái xe sau. Xe này vụt tránh qua bên tay mặt rất mạnh làm cho cửa sổ Bố-van-Tường,chin tuỗi, deo sau xe phải văng xuống đất và bị xe hơi cát.

Ba ông Tây không thể nào ngừng xe hay là tránh cho khòi cáng đưa nhô-kip. Ba tên Bảo-vân-Nhơn, Bố-vân-Chà và Lê-vân-Theo cũng làm chứng chắc rằng tai cửa sổ Bố-van-Tường, chin tuỗi, deo sau xe phải văng xuống đất và bị xe hơi cát.

— Nếu có như vậy thì anh làm sao?

— Hết! Nếu có như vậy thì tôi dập tông nó ra ngoài san, chờ ai cho nó ngồi

trong quán làm gì những quán cò-lì như

vậy!!

Thằng, cha, nő, liên đứng giày, chồng

móng, và cười và nói rằng: « Hết! có

THỦ-BÚC

Sát nhau

Hồi bốn giờ rưỡi chiều bùa mồng ba Annam, bà cả Nu, tộc danh là Thị-Mạnh, ở làng Linh-chieu-tây, di dường bị quân hung dồn bắt dam vào rừng nhỏ gần đó, mà cắt gần dứt cõi, rồi lột hết đồ trang suất của người.

Gặp được thày Thị-Mạnh hồi nửa đêm, và tức thì di báo cho quan Biên-lý hay.

SAIGON

Xã-tri chung cõ

Năm nay chà chetty (xã-tri) chung cõ nhằm ngày rằm tháng giêng Annam, nghe nói sê đặt pháo bông nhiều lầm.

bắt cầu lớn nhỏ cũng phải xét cho cùng, chờ nên tin những đều di doan huyền hoặc.

HAY KHOAN DUNG KÉ BỀ DUỐI

Có một ông quan Đại-thần kia tên là Lưu-đoan, nhầm bưởi sớm mai thay áo mao-dung nhập trào. Có một con đồi bưng tò chòi ra cho ngài lót lòng, bởi vò ý trật tay, đồ hắt tò chòi vảy giờ áo quần ông ày, con đồi kinh hòn hoàn via, lật đặt lè khán lau lia lau lia. Ông ày mặt không đổi sắc, lại còn hỏi cách hòn hưởn rằng: « Cháo đỗ có phòng tay con cháng? » Khán-quan coi lè đỗ mà coi, trong sô ngắn ngón người, có khi kiểm cũng không ra một người mà tánh tình rộng rãi hay khoan dung kè dưới như vậy. Theo tinh thường thì chắc sao con đồi ày cũng bị đập bị thoii, chở không khi nào mà khỏi dặng bao giờ.

TRẦN-TÍNH-SY.

話 美 良 改 Cải lương tiêu quại

Cũng là thú cõ-lì

Có một thằng cha kia vào quán ăn cơm, khi ăn uống no nê rồi, nó mới hỏi anh chủ-quán rằng: « Anh buôn bán lâu nay, mà có khi nào anh gặp những tay cõ-lì cõ-mạng, ăn cơm không có tiền trả, vậy chăng? » Chủ-quán nói: « Thuở nay tôi chẳng hé gặp những bợm như vậy bao giờ. »

vậy cũng may, tôi không nói đâu chi anh, thiệt tôi đây là thú đỗ đà, bây giờ trong túi không có một xu, vậy dít tôi đây, anh muôn tông mày tông thi tông phirc che

rồi, dặng tôi có di xuôi cho mát ruột.

VĨNH-AN-HẠ : DU-NHĨEN-TƯ.



Bit'joi đá anh muôn tông
mày tông thi tông di cho mát ruột.

章文戲游 Du hí văn chương

Bài đồ
(Jeux d'esprit)

Xưa nay ai ai có đọc Tam-quốc cũng đều biết ông Lưu-huyền-Đức là một vị anh minh, nhơn, trí chí chúa, nay tôi cát cát đồ chơi, xin khán quan tìm cho ra chỗ đến xứ của ngài và cát nghĩa cho rành. Như vị nào đáp trúng bồn-quán xin phung một tấm tranh có hình rát đẹp.

Hạng trong hai tuần kè từ ngày đăng báo này vi thi.

Mày vị có mua nhứt-báo đáp trúng thi mới được thưởng, song thường cho vị nào gởi trước hết, còn những vị không mua, nếu có đáp trúng thì đặng đăng tên vào Báo mà thôi.

Chánh chủ-bút.

說小探偵 Trinh thám tiêu thuyết

Từ xưa đến nay trong việc tra thám án, chẳng có án nào khó hơn là án mưu-sát, đầu cho những án không lai không lịch không có không bằng đùa nữa thi cũng còn để thám để tra hơn là án mưu-sát. Vì những đứa mưu-sát ấy trước khi nó muốn giết người nào, thì nó đã đâm mưu thuyết kế sập đặt đầu đó cho kín nhẽ mưu phiền, có ít nữa cũng là một năm hoặc năm bảy tháng rồi nó mới dám ra tay, cho nên hè chừng nó ra tay rồi có đề chi mà tìm cho ra mới được.

Bởi vậy nội bên cõi Á-dong ta đây tự chế chí kim, chí nghe có một ông Bảo-long-Bồ là người Trung-quốc, thám án như thám mà thôi, chí như nay là đời văn-minh thế giới bên Âu-châu với Mỹ-châu lại sanh ra nhiều tay trinh-thám rất tài, đầu cho những án mưu-sát khó để thám nào, mấy ông ấy cũng lần mò mà

tìm cho ra mối. Như mới đây tại Mỹ-quốc có một cái án-mạng là lùn, tôi đúc ra đây cho chư khán-quan xem thử cho biết cái tài trinh-thám của người Mỹ-quốc trong đời 20 thế-kỷ này rồi khán-quan hay sánh thử mà coi, thiệt chảng kém chi tài Bảo-Chuẩn.

Vậy từ đây mỗi kỳ tôi mỗi đặng tiếp luân hoài cho chư khán-quan xem chơi cho tiêu khiển, tưởng cũng chẳng phải là đều vớ ich.

VƯƠNG-VĨNH-TIỀN bị sát

Mới cách-ich năm đây bên nước Hué-tại thành Niêu-do, có một người tên là Lai-xuân-Biên, mới lanh văn bảng làm Biên-hộ-Si, vì mớixuất thân, chưa có danh gi nên còn phải ở túng sự theo một người mua, nếu có đáp trúng thì đặng đăng tên vào Báo mà thôi.

Chánh chủ-bút.

說小探偵 Trinh thám tiêu thuyết

Từ xưa đến nay trong việc tra thám án, chẳng có án nào khó hơn là án mưu-sát, đầu cho những án không lai không lịch không có không bằng đùa nữa thi cũng còn để thám để tra hơn là án mưu-sát. Vì những đứa mưu-sát ấy trước khi nó muốn giết người nào, thì nó đã đâm mưu thuyết kế sập đặt đầu đó cho kín nhẽ mưu phiền, có ít nữa cũng là một năm hoặc năm bảy tháng rồi nó mới dám ra tay, cho nên hè chừng nó ra tay rồi có đề chi mà tìm cho ra mới được.

Bởi vậy nội bên cõi Á-dong ta đây tự chế chí kim, chí nghe có một ông Bảo-long-Bồ là người Trung-quốc, thám án như thám mà thôi, chí như nay là đời văn-minh thế giới bên Âu-châu với Mỹ-châu lại sanh ra nhiều tay trinh-thám rất tài, đầu cho những án mưu-sát khó để thám nào, mấy ông ấy cũng lần mò mà

tại đường Sĩ-đơn-dốn, số 5. » Lai-xuân-Biên lại hỏi: « Người tho-ký của họ Vương đã bị người ta giết rồi sao? »

— Không phải, tôi đây là tho-ký, còn bị giết đó là ông chủ tôi.

— Ủa! tôi xin lỗi, té ra Trinh-vân-Việt là anh đây sao, còn ông chủ anh tên gì?

— Chủ tôi tên là Vương-vịnh-Tiên.

Lai-xuân-Biên nghe nói tới 3 chữ Vương-vịnh-Tiên thì đực minh, vì Vương-vịnh-Tiên là một ông chủ hàng trà rất có danh tại thành Niêu-Do, ước chừng 55, 56 tuổi, vẫn là một tay giàu có đương thời, lại là anh em mặt-hữu của Hà-kiết-Hùng. Lai-xuân-Biên thường hay theo Hà-kiết-Hùng tới lui nơi nhà ông ấy mà chơi bời, và lại Vương-vịnh-Tiên là người tánh tình trung hậu, vợ mất sớm, con cái không có, nên đam hai đứa cháu gái mà nuôi làm con, hai nàng ấy tuồi tác cũng chẳng ai hơn ai là bao nhiêu, thiên hạ đều gọi là Vương-cô-nương, nội thành Niêu-do những đứa bà sang trọng thấy đều quen biết hai chị em nàng ấy.

Khi Lai-xuân-Biên nghe nói Vương-vịnh-Tiên bị người giết chết thi lấy làm sống sót, bèn nghĩ thầm rằng: « Lúc nay Hà-kiết-Hùng thường nói cái tánh chất của Vịnh-Tiên cho ta nghe, thiệt ông già ấy cũng kỳ, không biết lúc trước bởi tại duyên cớ làm sao, mà nhất sanh ông không ưa người nước Anh, dầu cho người nước Anh nào mà có học thức có danh dự, hoặc dài đòng cho hậu thế nào đùa nữa, thì ông cũng không chịu làm quen, hoặc có anh em mời ông đàm tiệc, thoản như trong tiệc mà có người nước Anh, hè ông không biết thi chẳng nói làm chi, nếu ông biết được thi ông nghe ngoài đứng giật đi liền, chẳng thèm từ giã ai hết. Hai người cháu gái của ông nuôi đó ông đều thương hết. Nhưng mà cách 10 năm trước đây, ông lại thương một người hơn, nên ông quyết lập tự có một người mà thôi, ông đã làm tờ di chúc sáng rồi, bao nhiêu sự-sản ông cho người ấy hết, còn người kia thi một phần một hào cũng không thấy nói đến; không biết ý ông thế nào, người ngoài không ai hiểu đặng. »

Khi Lai-xuân-Biên suy nghĩ bối lâu rồi hỏi Trinh-vân-Việt rằng: « Làm sao mà ông bị người ta giết, có biết người giết ông là ai chăng? » Trinh-vân-Việt nói: « Nào, tôi có biết ai đâu, hồi hôm nay đã 10 giờ tối thi tôi còn thấy ông ngồi tại tho-phòng mà xem sách, rồi hồi sáng nay thi lại thấy ông té ngã một bên ghế đó mà chết, phía sau ôt lại có một vít, coi giống như vít đạn súng tay bắn mà chết. » Lai-xuân-Biên hỏi: « Hoặc là ông tự vận, mình bắn lấy mình chăng? » Trinh-vân-Việt nói: « Cũng không có bằng cớ chi mà nghĩ rằng ông tự vận, vì tôi coi kỹ gần xung quanh chỗ ông nằm mà chết đó, thi không thấy súng, còn coi chỗ vít đạn ấy, thi chắc là ở sau lưng bắn tới. »

(Sau sẽ tiếp theo)
NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Truyện này coi tôi chừng nào càng là càng hay, liệt-vi ráng xem cho hết đầu đuôi thi mới thấy cái tài người Trinh-thám.

Ích lợi chung

Nam-kỳ ta lấy làm hữu hạnh mới thấy được một hội rất quý báu cho quốc-dân. Hội này lập ra tại giữa chau-thành Saigon, qui hiệu là Tu-cấp-viễn-Đông (Mu-tuel Extrême-Orient), tục gọi là Hội M. E. O. Thiệt là một hội rất hữu ích và lại thuận tiện nhiều bê, chủ-y của Hội này lập ra để hùn vốn dâng cho vay mà lấy lời, mỗi một phần hùn định là 500 đồng. Ai muốn lãnh mấy phần cũng đặng, hoặc muốn nửa phần, hay là một phần tư cũng đặng. Như nửa phần thi là 250 đồng, còn một phần tư thi có 125 đồng mà thôi. Song chẳng phải đóng trọn một lần, vì Hội muôn tiện bê cho những người it vốn có thể mà lãnh phần hùn đặng; nên định mỗi phần phải đóng mỗi tháng là 3 đồng, nửa phần thi một đồng ruồi, còn một phần tư thi đóng có 7 đồng ruồi mà thôi, mỗi tháng mỗi đồng luôn luôn như vậy cho dù 159

tháng nghĩa là 13 năm ba tháng, nhằm có 477 đồng mà thôi. Rồi Hội lấy đó cho vay ra lời tăng già lời, đúng kỷ 16 năm, Hội chia phần hùn ra cho mình được nhiều hơn bội nỗi bội tam.

Hội lại định mỗi tháng bắt thăm một lần để trả trước cho hai phần hùn, như vị nào đã có vào Hội mà đóng đặng từ 5 tháng, nghĩa là đóng đặng từ 15 đồng sắp lên, như may mà số phần hùn của mình ra thi đặng lãnh liền 500 đồng, còn như số của mình không ra thi có việc mỗi tháng mỗi đồng luon cho đúng 159 tháng như đã nói trên đây, thi chung ấy lãnh ra lại càng nhiều hơn nữa. Xem coi nó tiện ích cho ta là đường nào!

Còn những người đang sai quản của Hội thi đều là viên quan Langsa hưu tri rất có danh vọng, nhiều chủ hàng buôn lô Langsa đã từng trải việc thương mãi, số sách rành ràng, lại cũng có nhiều viên quan Annam giàu có sang trọng ra sức hiệp hùn mà chung lo với Hội.

Nglí coi, Hội chắc chắn như vậy thi chúng ta đáng tin cậy là đường nào!!

Mỗi khi Hội M. E. O. bắt thăm xô sô dâng trả trước cho hai phần hùn, thi Bồn-quán chia hùn thường hay đến xem chơi, thiệt là hơi sáp đặt một cách rất công bình, chẳng có một mày nào là tur vị cho ta nghĩ dâng cả.

Vậy nay Bồn-quán xin khuyên Lục-châu chư quan-tử, hãy liều những tiền trả hùn mỗi ngày nhín xài một cắt, một tháng đã đặng 3 đồng rồi gởi đến mà hùn với hội, để dành ngày sau phòng khi buôn cắp, có sẵn vốn ấy mà dùng, thi khỏi phải chịu lòn ai mà vay hỏi.

Đây là Bồn-quán nói so cái đại-ý của Hội M. E. O. đó mà thôi, thoản như đồng-bang ai có hùn, mà muốn hỏi chủ-ngaia của Hội cho rõ ràng thi Bồn-quán cũng chẳng né công mà hỏi âm cho mình bạch.

CHỦ-BÚT.

Về cách vệ sinh

Trong mấy năm nay, người Annam ta đã lán lán quen dùng thuốc Langsa, vì

thấy rõ ràng trước mắt nhiều đều hiệu ng hiêm, trong nghề thuốc và cách vệ-sanh của người Langsa.

Tuy vậy mà có nhiều vị vì ở chòn rây quanh xa nơi thành thị, nên chưa rõ được cách dùng và cách mua là thè nào, nên bồn-quán cũng chàng nệ tắc công mà chỉ giúp cho những người chưa quen chưa thạo.

Vì chảng tại Saigon ta đây có ông G. Renoux là nhứt hạng bao-chè y-sanh, thiệt là một người lão luyện nghề chè thuốc, nhưng thuốc nào của người chè ra đều là tinh khiết và rất có danh, là vì người sang ở đất Nam-kỳ vẫn đã thâm niên, đã từng trải phong thò Nam-kỳ, cho nên những thuốc của người bao-chè ra đều hợp với thổ nghi, rất tiện dụng cho người bồn-xít.

Tiệm thuốc của người lập ra từ năm 1865 cho đến nay, ai ai cũng đều biết, người thường dùng những vị thuốc thương hàng mà chè ra, cho nên các nơi khác khó mà sánh kịp.

Vậy như liệt-vi có muôn-dùng thứ thuốc chi thi cứ gởi thơ cho ông G. Renoux Đại-dược-phòng, ở tại đường Catinat ngang nhà hát tây Saigon mà mua thi mới dâng thuốc tốt, còn như vị nào ở kề cận Mý-tho thi gởi thơ cho ông Hội-dồng Già là người thay mặt cho ông Renoux ở tại Mý-tho mà mua cũng đặng. Ông này là người trung hậu thuần lương, cách giao thiệp và cư xử với đời rất nêu vẹn vẻ.

N. C. M. D.

THƠ MỚI HAY LAM

Cuộc lê nghinh tiếp quan Toàn-quyến đây, đã có đặt ra Thơ thương lục hả báu rồi, xuôi vận êm tai, lúc rảnh rang ca vịnh mà chơi rất nêu thú vị.

Giá mồi cuồn là.....0\$10
Thơ giặc Au-châu cũng hay lắm.

Giá mồi cuồn là.....0\$30
Lục-châu muôn mua, xin phải gởi thêm 2 chiêm để làm sô-phi đặng gởi đến cho. Tại nhà « Nông-CỘ MİN-DAM » có bán.

TÚY KIỀU GIẢI NGHĨA

Nàng rằng: « khoán vân đêm trăng,
« Vì hoa nên phải đánh đằng tẩm hoa. »

Bây giờ tờ mặt đồi ta,
« Biết đâu rồi nứa, chàng là chiêm bao! »

Vội mừng lâm lě rước vào,
Đài-sen⁽²⁾ nỗi-sấp lai-dào⁽³⁾ thêm hương.

Tiên-thê⁽⁴⁾ cùng thảo một chươn,
Tóc mây⁽⁵⁾ một món, dao vàng chia dôi.

Vàng trăng vàng-vặc giữa trời,
Đinh-ninh hai mặt một lời song-song.

Tóc-tơ cẩn-dặn tất lòng,
Trăm năm tạc một chữ đồng⁽⁶⁾ đèn xương⁽⁷⁾.

Chén-hà⁽⁸⁾ sánh giòng quỳnh-tương⁽⁹⁾,
Giải-là⁽¹⁰⁾ hương lụn, bình-guong⁽¹¹⁾ bóng lồng.

Sanh rằng: « Gió mát trăng trong,
« Bây lâu nay một chút lòng chưa cam. »

Chày sương chưa nện Câu-Lam⁽¹²⁾,
« Sợ lán-khan⁽¹³⁾ quá, ra sám-sở⁽¹⁴⁾ chàng? »

Nàng rằng: « Hồng-diệp⁽¹⁵⁾,
xích-thắng⁽¹⁶⁾,

« Một lời cũng đã tiếng ràng

tương-tri. »

« Xin đều nguyệt nọ hoa kia,

« Ngoài ra ai lại tiếc gì với ai! »

Nàng rằng: « Trong đêm trăng, được có một khoán vân mà tôi vì hoa tôi phải đánh đằng tẩm hoa. »

Trọng giục mình nói: « Ý, bây giờ mới rõ mặt đồi ta. Ai biết đâu về rồi mà còn qua nứa, nên tôi chàng tưởng là chiêm bao! »

Mừng quá, Trọng lật đặt làm lè rước vào nhà; trên dài-sen hết cây đèn sáp này nối cây khác, trong lư-dào thì thêm hương vò hoài.

Hai người cùng nhau thảo một chươn tiên-thê, cầm dao vàng mà chia dôi một món tóc mây.

Giữa trời, vàng trăng vàng-vặc, tờ rạng, song song hai mặt, một lời đinh-ninh.

Trong tạc lòng, cẩn-dặn việc tóc-tơ rằng:
Trăm năm tạc một chữ đồng mà thôi cho đèn lúx xương tàn.

Sánh chén-hà với nhau làm cho giòng (xao động) rượu quỳnh-tương; chờ treo giải là hương lụn, còn bóng trăng lồng theo kẹt bình-guong.

Trọng rằng: Bây lâu nay tôi có một chút lòng chưa cam được, đêm nay gió mát trăng trong, tôi....

Chưa đem chàng-sương đèn câu Lam mà ném thuốc, sợ để lán-khan quá nó ra sám-sở chàng? »

Nàng rằng: « Nêu phải duyên hồng-diệp xích-thắng, thì một lời cũng đã tiếng ràng tương-tri, há đợi.... »

Tôi xin chàng đều nguyệt nọ hoa kia di, ngoài sự ấy ra ai tiếc gì với ai! »

NGHĨA XUÔI

Kiến lên tiếng nói: « Cha chả! Trong một đêm dài đằng-dâng thiêu chí giờ mà ngũ sốm dữ vậy? Nay tôi được rảnh một chút, vì tinh nắng mà qua đây, sao chàng đánh ngo lấp, nǎm đó mà không ngó ngần đèn tôi? Vậy chàng là phụ tình tôi lầm. »

Trọng nghe rõ, giục mình tĩnh dậy, lật-đặt xin lời: « Ý! Cơ khở thì thôi! Vậy mà này giờ tôi tưởng tôi là chiêm-bao chứ! Ai dè đâu mà cô về rồi lại còn qua nứa? Tôi cam thàt lè mồi cô vào thư-phòng, rồi sẽ cung nhau trò chuyện. »

Đó rồi, hai người nắm tay nhau vào trong, to-nhò việc tình, âm-thâm duyên nợ. Rồi lại doan-thê cùng nhau, quyết tạc một chữ Đồng cho đèn thắc.

Trời khuya trăng tò, rượu uông vừa xoa-xoa, lửa tinh phát cháy. Trọng mở hơi rằng: « Bấy lâu thâm tróng, trộm nhớ, bức-rúc tam lồng. Đến nay gặp đây, sẵn giò mát trăng trong, tôi ước sao có một chút chi gán vó, chờ...đè...lán-khan như vây hoài, tôi e...lỗi thời đi chàng? »

— Dáp: Chàng ôi! Đã vò vòng chông vòi rồi, thì một lời cũng đủ chắc. Thiếp xin chàng cái đầu nguyệt nọ hoa kia đó di, còn sự gì khác thiếp chàng tiếc với chàng.

Trọng nghe mấy lời hồn người, kiêm đều nói lảng rằng: Nghe nói cô dòn kim hay lầm, trong đời có một, bảy lâu tôi ước ao hoài, chờ chi mà nghe được một bài thi...

— Thiếp phản hèn mọn có chi mà người khen cho quá lè. Tuy vậy, chàng chàng đợi đèn thì thôi, chờ dạy thì tôi phải vắng.

Sản hiên sau có treo một cây kim, Trọng lật đặt lè xuông nưng ngang mây mà trao cho Kiều.

ĐIỂN TÍCH

(1) Trong Tây-sương có câu: *Giữ ngẫu định thị minh bạch, nan đạo thị tại già mộng lung lai*.

Nghĩa: Đôi ta giáp mặt mà lại tu-ởng thay nhau trong giấc chiêm bao.

(2) Dài-sen. — Bài phú « Bèn » của Sưu-Tín có câu: *Bóng hờ thưa lạp-chúc*.

Rằng: « Nghe nói tiếng cảm-dài nàng nỗi danh, bảy lâu tôi luồng long tai Chung-tú-Ký dặng nghe « nước chảy » « non cao ».

Thura rằng: « Tiện-ky sá chí, « Đã lòng dạy đèn dạy thì phải vắng. »

Hiên sau treo sàn cảm trăng, Voi-vàng Sanh đã tay nưng ngang mày.

Trọng rằng: « Nghe tiếng cảm-dài nàng nỗi danh, bảy lâu tôi luồng long tai Chung-tú-Ký dặng nghe « nước chảy » « non cao ».

Kieu thura rằng: « Có sá chí phận tiện-ky? Ma dã lòng người dạy đèn, dạy thi tôi phải vắng. »

Sản hiên sau có treo cây nguyệt-cẩm Trong vội vàng lè xuông nưng ngang mày mà trao cho Kiều.

sức, nên tôi mới ra công soạn một cuốn sách hiệu là *Thời-sự cảm-nang*, để đăng àn hành những việc hữu ích trong cuộc Cảnh-Trí và Sĩ, Nông, Công, Thương.

Về việc Cảnh-Trí thì tôi sẽ đam các lời nghị của quan Nguyên-Soái vào, dặng giúp cho may thay Cai, thay Phó và Hương-chức Hội-té do theo đó mà làm việc quan.

Chàng mường là tôi sẽ đam tên họ, chúc sác và mài-dai của các viên-quân qui-chức Langsa và Bôn-quốc mà thôi, tôi cũng sẽ đam cho dù tên họ của mười vị Hương-chức ban Hồi-té mỗi lang trong Nam-kỳ, dặng cho Lục-châu chư quân-tú rõ biết ông em ở lang chi, năm nay ra giúp việc lang làm chức chí.

Về cuộc Thương-nuôi thì tôi sẽ rao bao cho các hang buon Langsa danh tiếng và đang tin cậy, cùng các nhà buon của bạn đồng-bao ta, dặng giúp cho Lục-châu chư quân-tú khỏi mua lầm và khỏi mua mất.

Bởi vì từ ngày khởi cuộc binh đảo bên Âu-Châu thì Mẫu-quốc tâng-hiem cảm buon bán hay là dung dỗ A-te-mau; nên tôi rang đam lại sơ tri mọn ra đặng dieu-dac đồng-bao ta cho khỏi lầm, và để phòng ngày nào Mẫu-quốc ta cùng các nước Đồng-Minh diệt trừ giặc Đức được rồi, thì chúng ấy chúng ta cũng được chen vào mà tranh đua trong vong thương-chien.

Còn trong khoản Cảnh-nong thì tôi sẽ àn-hanh các bài hay của các quan Bắc-và chí về nhiều điều hữu ích, dặng làm cho xứ Nam-kỳ ta trở nên dieu phi địa óc, và múa mắng cho được tráng bối phản.

Tôi sẽ đe riêng khoản Thi-lập-dặng mà tăng khem và lưu truyền hậu thế các dâng anh-hùng nghĩa-sĩ dâng trai gan trung-nghĩa nơi chôn chiêm trăng — kè cõng người mài — dặng làm cho hai chữ *Tự-do* (*Liberte*) và *Công-ly* (*Justice*) đều được cõi rạng giữa trời.

Cuốn *Thời-sự cảm-nang* này moi năm in ra một lần như Lịch Adnam vậy, và từ đầu năm Dinh-Tị (1917) thi sẽ in rời cuộn thuộc về năm ấy.

Và lại quan Nguyên-Soái Nam-kỳ đã rõ biết rằng cuốn sách tôi lo soạn dày rát

Thời-sự cảm-nang

QUANG CÁO

Vá chảng từ ngày Soái-phù bái Lịch Annam đến nay, tai chưa tuay sach nào in ra dặng thê cho lịch ấy.

Nay tôi nhờ có thàn-bàng cõi-hữu giúp

hữu ích cho các hàng vien-quan qui-chức Bồn-quốc, nên chiêu theo đơn tôi xin Chanh-Pùu giúp sức thì ngày 1^{er} Septembre 1916 Ngài đã có lòng hạ cõ mà hỏi tam cho tôi hay rằng chừng nào sách tôi in rồi Ngài sẽ chầu-tri cho các quan Tham-biên, Chù-tinh, dặng liệu coi sẽ mua bao nhiêu mà dùng trong phân tinh; còn về phần Chanh-Pùu thì cũng sẽ mua giúp giüm cho tôi ít nhiều.

Như trong Lục-châu chư quân-lựu vị nào muôn mua thì xin gửi thư cho tôi và ghiem mandat theo, chung nào sách in rồi, lập tức tôi gọi cho chư qui-vi chàng sai. Tôi tính giá là hai đồng-rưỡi bạc (2\$50) một cuốn. Xin chư qui-vi xét lại giüm vì trong lúc này giấy mac lám, và tôi đang giày tờ mà in, vặng cho chư qui-vi để đảm bến vững lâu dài, lại thêm cuốn sách này dày lâm, có ít nữa là 500 trang, nên tôi phải tính giá ày cho dù von mươn in mà thôi, muôn mua là bao nhiêu dặng mươn in dù sô ma thôi, chớ khong co dù giày mà in dù ra nhiêu.

Còn như trong Lục-châu chư quân-lựu vị nào muôn au hanh deu chi huu ic, hay la rao bao ve vien Canh-nong Ky-nyne thi xin chịu khu viêt thư cho tôi mà thương ngai gia cá.

Cac deu minh bạch tôi đã tò cho chư-ông rõ trước đây, vạy xin chư-ông ra công rù trong tông và trong lăng của chư-ông mua vai cuốn đê trước xem chơi cho giải muôn sau đê làm dâu tích, thi xin chư-ông chịu khó viết thư và gửi mandat cho tôi. Chừng nào sách in rồi tôi sẽ gửi sô số may cuốn của chư-ông đã gửi thư mua. Vui io. phu thiem cho chư-ông một cuốn dạng đê công khó cho chư-ông.

NGUYỄN-VÂN-CỦA
Huyễn honoraire
Rue de Faucau, № 41
Dakao (Saigon).

Thơ về chon dung

Phàm trong nghè vè, thi có một cách vè chon-dung cho thiết giòng thi khó lâm; phải có dây công học tập thi mới lành

nghé, nay có M. Huan nghé vè chon-dung rất khéo, vè bằng ngòi viết chí thang (crayon Conté), như muôn vè dưng, vè ngòi, hoặc vè phàn nứa hay là tròn hình tùy thích. Như qui-ông qui-bà và qui-cô có lòng hạ cõ, xin dời gót đèn tại đường Mac-Mahon, số 10, đường hèm (Ruelle) số 4, đèn đó ngòi chơi cho thợ nhâm hình mà vè trong một khác thì rồi. Còn như qui-vi ở xa thì xin gửi hình của qui-vi đã chụp sẵn đèn, thi trong một tuân lê cũng xong. Song phải viết thư nói cho rành rẽ họ tên cùng chò ở và phải trả tiền trước, chừng vè rồi tôi gửi đèn chàng sai. Nêu không dặng giòng thi gửi lại tôi sửa giüm, sửa cao đèn chừng nào qui-vi vừa lòng mời thời. Vây như có gửi thư từ bay là tiền bắc chi thi xin đê tên M. Thai-kỳ-Son, 48, rue Hamelin, Saigon.

Giá vè hình kè ra sau đây :

4 1/2 > 3 tắc Langsa, nửa thân. 5 \$50
6 > 4 1/2 " " nửa thân. 7 50
6 > 4 1/2 " " tròn hình. 15 00
9 > 6 " " nửa thân. 10 00
9 > 6 " " tròn hình. 20 00

Sách rất hữu ích

Sách hiệu « PHU THIẾT NGUY LUẬN » của ông Nguyễn-trọng-Quyền làm ra, lời đặt đê rất nên tao nhã, lại thêm có ý vị thâm trầm, nêu chư tôn mà có con, bất kỳ trai hay gái, nêu khi chúng nó thành hôn, nêu mu lầy một bộ 2 cuốn, cho chúng nó xem mà tập nét cư xử cho quen, thường cũng là một điều thiệt rất hữu ích.

Giá cuốn nhứt 0 \$40
— cuốn nhì 0 35

Thơ « TRUNG MA PHỤ GIÁM » của ông Nguyễn-dư-Hoài làm ra cũng là một thứ thơ rất có ích cho đòn-ba con-gái, vì trong ấy dạy từ lúc thiếu-niên cho đến khi có vợ có chồng, có con có cái, dạy từ chon-tóc kè rắng, trước sau rành rẽ, tinh tinh hưu diệu. Liệt vị nêu mua đê trong nhà cho em út nó xem, còn hay hơn là cho nó đọc những sách tam xâm mà làm cho thương phong bại tục.

Giá mỗi cuốn là 0 \$55
Mày thư sách và thơ này tại nhà in J. Việt, ở đường d'Ormay, Saigon, có bán.

源 和 義 Nghia-hòa-Nguyên

Tiệm may ở tại đường Terc, số 20, ngang nhà hàng Mottet, Saigon.

Tiệm tôi lập ra đã hơn mười năm rồi, may dù các thứ quần áo theo kiểu Tây, hoặc ní hoặc vải bò Tây dù thứ. May dã mau mà giá lại rẻ. Xin chư Qui-ông hãy đến tiệm tôi, tôi tôi cẩn thận tiếp đãi từ tè.

PHƯƠNG-DỊCH cần cáo.

Xin cáo lôi cùng liệc-vi khán-quan, vì Nhựt-báo mới chính đôn-lai và àn-công mac-nghi àn Tè, cho nên phải trè, và sắp có 20 truong mà thôi, kỳ tới đây sẽ thêm 4 truong nữa cho nhiều bài, cho vui lòng liệc-vi.



AU REVOIR!
A JEUDI PROCHAIN !!



Kính trình eung Qui-vi đang rõ : Tôi có lâp tiệm khắc Con Đầu bằng đồng và bằn đồng, con đầu thường và con đầu có sô, hoặc ngày tháng. *(Datens et numérotors automatiques)*. Qui-vi muôn đồng thứ nào xin làm được vèa ý, và sau tôi rất cảm ơn sự thiện thành tương ái của Qui-vi.

TANG-VAN-PHA.

XIN HÃY ĐỀN THỜ XEM... MÀU LÂM! MÀU LÂM! KÝ CẨM
TIỆM MAY

Nguyễn-hữu-Sanh

Ở gần Gare xe lửa Cầu-đông-Linh

Mày dù các thứ kiều áo-xiêm vân, dài, và y-phục Âu-châu (palto); theo thức thô. Có bán sô, vải-be, teo-qua, kiều mới hông-la. Lược-lông Bắc, Cam-chau, lông, cung hàng Tây, hàng Nhựt-bản, các màu sắc.

Vân, Nhô, X'y-yen, Lanh (Trung-hu). Nhuộm

Gia-dung, thô! !

Thơ, tuồng, truyện Quốc-ugk bán sô và bán lô, vân vân ! !

Nếu chư-qui-vi, muôn hồi kiều đê chí, xin viết thư đê :

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique, Cầu-đông-Linh,
SAIGON.

BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng
Ở ĐƯỜNG CATINAT, MÓN BÀI SỐ 130-132, NGANG NHÀ IN L'UNION
(Xuất nhập bát cầm)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đòn-ba Annam ở Saigon và Lục-tỉnh, nên chúng tôi mới hiết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris ní ững đồ nữ trang nhiều kiêu là và rất tốt lâm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem-chot. Nhưng là bông nhán hột thủy xoảng, cà rá, giấy chiền deo (đè, mé-illes và mé-lailons) nhán kêu là và hột thủy xoảng nước trắng lich sịx vô cùng của tôi làm riêng cho mày cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiêu rất tôi là cho các cô đòn-ba Annam.

Vậy tôi trồng cây cho các cô đến vieng tiệm tôi một lần thi tôi sẽ tiếp rước các cô tết 16.

I. GIUNTOLI.

NHÀ CŨ MICHEL.

L. CAFFORT kè nghiệp

Buôn Catinat, mòn bài số 32, 34, 36, 38 — Saigon

SUNG BAN CHIM

KHÍ GIÁI, THUỐC BẠN BÙ THỦY. Bô phu tung săn bắn.

Xe máy đạp hiệu « ALCYON » và hiệu « SPHINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu này ở Nam-kỳ). Bô phu tung xe máy đạp (là vò xe, ruột xe, đèn, ống thục, vân vân).

BÔ NỮ TRANG, đồ trang lè và đồ bằng bạc, đồng hồ dùi thứ, đồng hồ trái quết hiệu « LIP ».

Chuyễn deo cổ, mè-dai, mè-dai-đông cho người Annam dùng. Vàng đồ có giấy làm chung 18 Carat.

GIÁ RẺ LÂM, ỈT TIỆM BÌ KỊP!

Sé gối vào Lục-châu cách mau lè.

Nhà in và nhà bán Sách

của
MADAME Vve HUỲNH-KIM-DANH
14, rue Catinat — Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ tuân-triển sách, có in các thứ thiệp mời đám cưới, thiệp tang, hàng các thứ thiệp dùi kiều đê cách, rất khéo rất đẹp, tùy ý liệt-vi, cũng có đóng bìa sách nhiều kiêu-nhiều màu hoa họa rực rỡ, có bán đủ các thứ sách và giày myrt cho học trò dùng. Liệt-vi muôn in vật chí hay là đồng sách, thi tôi lại làm rất mau mắn, và tính giá rẻ. — Kính xin Lục-châu chư quân-lựu có viet chi lên đèn Saigon tiện đường xin ghé tiệm tôi, thi tôi rất cảm ơn và cũng vui lòng tiếp đai.

Tuần Kim-vân-Kieu in rồi hay lâm-trọn bộ. 0 \$90
Huân-lô-cách-ngón có ích cho trẻ em... 0 50
Lục-vân-tien có hình hay lâm..... 0 60
Madame Vve HUỲNH-KIM-DANH.

Cần khái

Bồn-quán rất khen rất kinh Mme Vve Huỳnh-kim-Danh là đòn-ba góa mà có tâm chí lo việc đại thương, một mình mà quản suất nổi một nhà buôn bán lớn như vậy, thiệt là nể trung-trưng phu đó. Vậy xin Lục-châu ráng giáp thêm cho ngurbì bến vững lâu dài đặng để làm gương cho phe nr giái.

泰 TRÂN-LONG 裕

TIỆM BÓNG GHÈ MÂY

ROBINIER

Réparation de Raquettes
Rue Tuc, № 14
SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi, ròng có một nghề làm ghè mây theo kiêu Hồng-kông, ghè dài, ghè dẹp, ghè ngồi lớn có nhò cõ, dù thức dùi dạng rất khéo rất đẹp, có súra vót mây, đồ đánh trái lồng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vi đèn chói, tôi vui lòng tiếp đai.

TRÂN-LONG Cần khái.

VƯA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÀNG MOTTEL VÀ CÔNG-TY

H. BLANG và HAUFF
Boutique CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ve)



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng
và ve, ve lớn, ve phân nửa và
ve góc lư.



Sữa biếu CON GẦU

Sữa tươi tốt như mới nắn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condense

Váng sữa béo đặc

Sữa bò hiệu CON GẦU tại thành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Liêu trai chí dí

Truyện Liêu-trai chí-dí cuộn nhì in rời, cuộn ba
cứng gân rời, hay lâm, xem nó mà giải buồn rã
cố thủ vị, mỗi tháng ra một cuộn.

Tại nhà in J. Việt, đường d'Ormay, Saigon, và
tại nhà M. Phạm-xuân-Lâm, 121, đường Bourdais,
Saigon, đều có bán.

Tại nhà Nông-cộ Mín-đàm cũng có bán.

Giá mỗi cuộn là..... 0 \$ 20

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH

J. VIỆT

59, rue d'Ormay.—Saigon

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi,
in đủ các thứ các kiều, có lanh in ở tại
kho sách Nhà-nước và các Sở Tham
biện. — Có đóng bia sách dù kiều, rất
khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiệp
quanh tang lễ, nhiều kiều nhiều màu,
hoa hoè rực rỡ, mạ vàng cũng đẹp. — Vậy
xin Lục-châu chư quân-tử, có cần dùng
viết chi, hãy đến tiệm tôi, tôi đã làm mau
mắn mà tinh già lại rẽ. — Tiệm tôi cũng
có bán dù Thơ, Tuồng, Truyện, Sách.

LỜI RAO CẨN KIỆP

Luôn dịp tôi kính cho Lục-châu chư
qui-ông rõ nhơn tôi thấy đương thời
buổi này mày nói rày bài xa chôn thi
thành, it có thầy thuốc hay, cho nên có
nhiều khi người ta rủ bị bệnh gấp ngắt,
không biết thấy đâu mà trước cho kịp,
phải bị hiềm nghèo. Nay có ông Nguyễn-
tân-Hưng ngụ ý mà làm ra một cuốn sách
hiệu là: KINH NGHIỆM LUÔNG PHƯƠNG,
Ngoại Khoa Cấp cứu, có phu thêm nhiều
bài thuốc nam, cứu cấp rất thần hiệu, để
giúp đồng ban trong con nguy cấp.

Vậy xin Liet-vi hảo tâm mua lấy để dành,
hoặc trong xóm có ai rủ bị bệnh hiềm
ng nghèo, coi theo đó mà cứu người, ấy
cũng là một điều đại hữu ám đức.

Định giá mỗi cuộn là..... 0 \$ 50

Lục-châu quan cõi, như vĩ nào muôn
mua xin cứ gửi thơ cho nhà in tôi, hiệu
là: J. Việt, rue d'Ormay, Saigon.

J. VIỆT cẩn khai.

房藥大堂天二
NHỊ-THIÊN-DƯƠNG

TIỆM LỚN TẠI QUẦN-ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KỲ

Ở tại đường Catinat số 38, Chợ-lớn

PHỤ-KHOA KIM-PHUNG-HUỐN

丸鳳金堂天



Phàm muà đón-bà khác

hơn đón-ông thì chỉ

có 2 điều: 1^o đường-kinh, 2^o sант-dé mà

thôi. Nên hễ muốn

sanh con thì trước hết

phải lo cho đường-

kinh đều đúng. Nếu

đường kinh chẳng đều

thì khô mà có thai cho

đúng, ấy là phản-nhiều,

gốc bối ngoi-cầm,

lục-dám, hoặc tại lò,

râu, buôn-học, trù-hukt

trong lòng, làm cho

khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều

cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày động phong thuỷ mâu-

nhận của ông Tò truyền lại đèn nay, hàng gìn

lòng cầu giúp cho đời, lừa những thuốc tốt, già

công chúa ra mà làm huân dê trị cho các chứng

bệnh đón-bà đều đúng đặng.

Thì như bình thường mà thường uống thuốc này,

thì khí huyết đã đỡ, chẳng hề sanh bệnh, mà

rồi sanh con dễ cháu cũng nhiều, chỉ muà đón-bà

có thai mà uống thuốc này, thì lại động an thai

bão-sản, chừng sanh con ra đãng mạn mè nra,

hay là một phương thuốc rất hay, dê trị các chứng

bệnh đón-bà hiệu nghiệm như thán đó.

Chỉ trị các chứng kẽ ra sau này:

1. Đường-kinh hoặc trời, hoặc sác, hoặc lít,

hoặc nhieu;

2. Bạch-dái, Bạch-dám, ra hoài không dài.

3. Đường-kinh hoặc vàng đợt, hoặc den-bầu;

4. Khí huyết dêu hứ, đường kinh không có;

5. Hoặc đường-kinh ra nhiều quá, như muôn

làm bằng;

6. Đường-kinh di nghịch, sanh ra thô huyết,

trong bụng thô đau;

7. Thủ thê chẳng yên, xây-xâx mặt mày,

ăn uống không tiêu;

8. Đầu lung, mỏi cổ, vàng mệt, ôm gầy;

9. Thai động chẳng yên, trong bụng đau hoài

10. Đề rót ứ huyết mà đau, hoặc lá-hao

không ra.

Cách Dùng: Mỗi ngày phải uống 4 huân, uống

đầu hết, thân thô trắng kiện, mạnh mẽ như xưa.
Như mày ông-già, bà-cả khí huyết dǎm suy, tình
thân hao kém, ăn uống không đúng, bình hoen
hết niên, như uống thuốc huân này cho thưòng,
thì ăn uống mau tiêu, da tái tịt mịn màng, sảng
täu, thêm tuổi, tình thân càng ngày càng vươn
lại, phần lão huân đồng, tuy chàng phải thuê
tiền, song thô gian cũng ít cõ.

Xin các vĩ có mua thì phải nhìn cho kỹ cái hiệu
NHỊ-THIÊN-DƯƠNG có hình Ông-Phật, kéo
lên đó già.

Cách Dùng: Mỗi ngày phải uống 2 lần, sau
ăn cơm rồi thì uống với nước trà, mỗi lần uống
10 huân.

Mỗi ve giá là..... 2 \$ 00

THUỐC NÓNG LẠNH

Trị bình nóng lạnh; bình rét, bao bách,
bao diệu, cảm mạo thương hàn, phát
nóng, phát lạnh, hoặc nóng mè mang,
nau-táu, mięng-khô, từ chi mồi mệt, ăn
uống không tiêu.

Cách Dùng :

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14
huân, uống với nước trà.

Còn con nít nồi tuổi, uống một huân,
2 tuổi uống 2 huân, 3 tuổi uống 3 huân.

Con nít mài tuổi thì uống theo mài
huân, tới 14 tuổi uống theo như người
lớn dùng 14 huân mà thôi.

Như bình rét thì phải uống trước hơn
2 giờ đồng hồ khi chưa co phát rét.

CỨ AN ; cưa sòng, rai cay, đồ nguội
lạnh, thì mài muon đồ cuồng nên dùng lói;
nếu làm theo như vậy đầu bình nặng
thì vào uống thuốc này vài ngày thi hết
bịnh.

Người thường mồi bứa sớm mai cờ
uống 3 huân bứa tuân thi bình an và sự.
Hay như cái nhãn Ông-Phật, hiệu Nhị-
thien-Duong mọi phai là thuốc thiết,
kéo làm thư giả, giá mỗi gói 0 \$ 10.